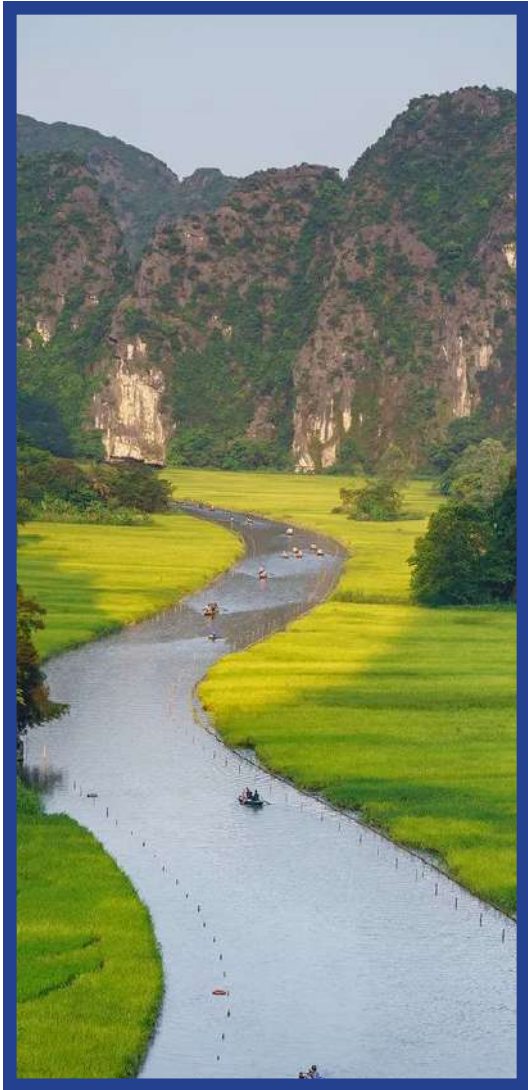
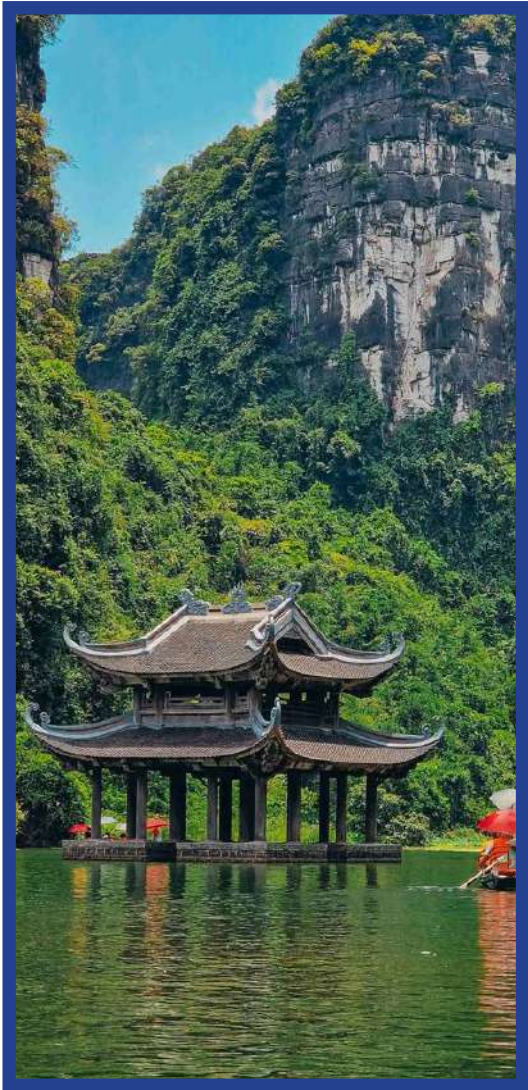
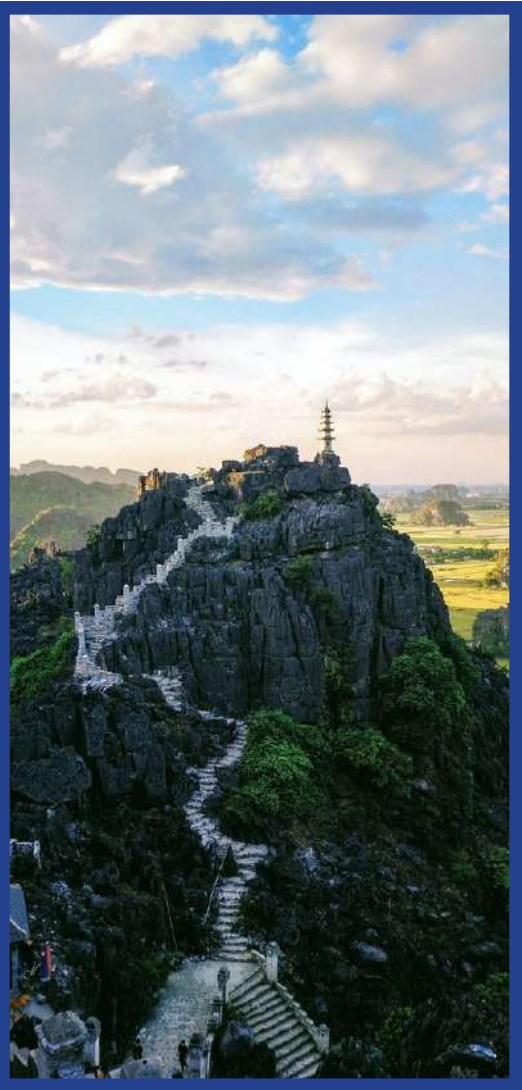




2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BCTC Báo cáo Tài chính
BKS Ban Kiểm soát
CP Cổ phần
CT Chủ tịch
ĐHĐCĐ Đại hội đồng cổ đông
FDI Đầu tư trực tiếp nước ngoài
GDP Tổng sản phẩm quốc nội
HĐQT Hội đồng quản trị
HĐTV Hội đồng thành viên
MTV Một thành viên

NN Nhà nước
QTKD Quản trị kinh doanh
KH&ĐT Kế hoạch và Đầu tư
TP. Thành phố
TV Thành viên
UBCKNN Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND Ủy ban Nhân dân
VĐL Vốn điều lệ

MỤC LỤC

THÔNG ĐIỆP TỪ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

01

TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. Khái quát về doanh nghiệp 10

2. Ngành nghề kinh doanh và Địa bàn kinh doanh 14

3. Thông tin về
Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý 18

4. Định hướng phát triển 23

5. Quản trị rủi ro 28

02

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 34

2. Tổ chức và nhân sự 42

3. Tình hình đầu tư các dự án 47

4. Tình hình tài chính 48

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu 50

6. Báo cáo tác động
liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty 52

03

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 58

2. Tình hình tài chính 63

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý 64

4. Kế hoạch năm 2025 66

5. Báo cáo đánh giá trách nhiệm về môi trường và xã hội 68

04

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động
của Công ty 72

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động
của Ban Tổng Giám đốc 73

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị 73

05

QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị 78

2. Ban Kiểm soát 84

3. Đào tạo về quản trị Công ty 88

4. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của
Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát 90

06

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc 98

2. Báo cáo Kiểm toán Độc lập 99

3. Bảng cân đối kế toán 101

4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 104

5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ 105

6. Thuyết minh Báo cáo Tài chính 107

THÔNG DIỆP TỪ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý vị cổ đông, các đối tác, các khách hàng cùng toàn thể cán bộ, nhân viên của Hanoi Toserco!

Tôi rất hân hạnh được chia sẻ với Quý vị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Hanoi Toserco.

Năm 2024 tiếp tục là một năm ngành Du lịch Việt Nam quay trở lại mạnh mẽ sau thời kỳ Covid-19, với doanh thu ước tính đạt khoảng 840.000 tỷ đồng. So với năm 2023, con số này đã tăng khoảng 23,80%, do sự gia tăng của cả khách du lịch quốc tế đến Việt Nam (tăng 38,90%) và khách du lịch nội địa (tăng 1,60%). Sự tăng trưởng của ngành Du lịch đến từ chính sách nới lỏng thị thực và các chiến dịch quảng bá đột phá trong năm 2024. Tuy nhiên, đánh giá một cách khách quan, mặc dù Du lịch Việt Nam đang phục hồi mạnh mẽ, vẫn có những thị trường khách hàng gặp khó khăn, đặc biệt là Trung Quốc và Châu Âu.

Năm 2024, Hanoi Toserco cũng đã ghi nhận những tăng trưởng tích cực trong hoạt động sản xuất, kinh doanh với doanh thu thuần đạt 144,19 tỷ đồng, vượt 2,63% so với kế hoạch. Mặc dù phải đối diện với nhiều thách thức do giá cả leo thang, nguy cơ lạm phát, thương mại và đầu tư toàn cầu suy giảm; song, Công ty đã nỗ lực không ngừng nghỉ để duy trì được sự ổn định, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo việc làm và từng bước nâng cao thu nhập cho người lao động.

Bước sang năm 2025, ngành Du lịch Việt Nam đặt mục tiêu đón từ 22 đến 23 triệu lượt khách quốc tế, 120 đến 130 triệu lượt khách nội địa, tạo ra doanh thu từ 980.000 tỷ đồng đến 1,05 triệu tỷ đồng, và đóng góp 5,5 triệu việc làm cho nền kinh tế. Bên cạnh đó, không chỉ thu hút khách quốc tế bởi chiến lược giá cạnh tranh, ngành Du lịch Việt Nam được hy vọng sẽ phát triển, nâng cấp chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm như: du lịch golf, du lịch hội nghị,... với đa dạng nguồn khách. Tuy vậy, nền kinh tế dự báo còn nhiều khó khăn và bất định do tình hình chung của toàn cầu và chiến tranh thương mại Mỹ - Trung có tính tác động lớn đến kinh tế thế giới. Trong tình hình như vậy, Hanoi Toserco quyết tâm giữ vững và phát huy thật tốt truyền thống đoàn kết, chung sức đồng lòng, quyết tâm thực hiện thắng lợi những định hướng và kế hoạch Công ty đã đề ra cho năm 2025.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên của Hanoi Toserco đã luôn nỗ lực không ngừng, cống hiến vì sự phát triển của Công ty. Tôi cũng xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các Quý vị cổ đông, khách hàng và đối tác đã luôn tin tưởng, ủng hộ, đóng góp vào sự phát triển và thành công chung của Hanoi Toserco trong thời gian vừa qua.

Tôi tin rằng với giá trị, truyền thống và văn hóa của Hanoi Toserco, Công ty sẽ vượt qua được mọi khó khăn, thách thức và hướng đến những thành công mới trong tương lai.

Kính chúc Quý vị luôn Mạnh khỏe, Hạnh phúc và Thành công!

Chủ tịch
Hội đồng quản trị


NGUYỄN VĂN DŨNG

“Phát huy truyền thống đoàn kết, chung sức đồng lòng, tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, phát triển Hanoi Toserco bền vững, trở thành một trong những doanh nghiệp du lịch mạnh, góp phần xây dựng Thủ đô ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.”



CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN VỀ DOANH NGHIỆP

1. KHÁI QUÁT VỀ DOANH NGHIỆP 10

**2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH 14**

**3. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC
KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ 18**

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN 23

5. QUẢN TRỊ RỦI RO 28



1. KHÁI QUÁT VỀ DOANH NGHIỆP

Thông tin chung

CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH DỊCH VỤ HÀ NỘI

Giấy chứng nhận ĐKKD số	0100107155 đăng ký lần đầu ngày 20/10/2005, thay đổi ĐKKD lần 7, ngày 24/2/2025
Mã chứng khoán	TSJ
Vốn điều lệ	748.000.000.000 đồng
Địa chỉ trụ sở	Số 273 phố Kim Mã, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	(024) 3726 2626 - (024) 3726 2728
Số Fax	(024) 3726 2571
Email	tchc.toserco@gmail.com
Website	hanoitoserco.com.vn



Quá trình hình thành và phát triển

1988

- 04/1988: Công ty Du lịch Dịch vụ Hà Nội (Hanoi Toserco) được thành lập theo quyết định số 1625/QĐUB ngày 14/04/1988 của UBND TP. Hà Nội.

2005

- 10/2005: Công ty chuyển đổi mô hình thành Công ty TNHH NN MTV Du lịch Dịch vụ Hà Nội, là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Du lịch Hà Nội, hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

2013

- 10/2013: Công ty đã đổi tên thành Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ Hà Nội theo Quyết định số 2760/QĐ-UBND ngày 17/06/2011 của UBND Thành phố Hà Nội.

2015

- 03/2015: Công ty bán đấu giá cổ phần lần đầu ra bên ngoài tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- 06/2015: UBND TP. Hà Nội ban hành quyết định số 2628/QĐ-UBND v/v điều chỉnh cơ cấu vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội theo kết quả bán cổ phần khi thực hiện cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ Hà Nội với số vốn điều lệ là 748.000.000.000 đồng.
- 12/2015: Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

2016

- 15/03/2016: Công ty chính thức chuyển đổi và hoạt động dưới mô hình Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội.

2017

- 03/2017: UBCKNN ban hành công văn số 1069/UBCK-GSĐC, nhằm chấp thuận Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội trở thành Công ty đại chúng.
- 07/2017: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chấp thuận lưu ký chứng khoán lần đầu của Công ty với mã chứng khoán TSJ.
- 08/2017: TSJ được bắt đầu giao dịch với giá tham chiếu 10.200 đồng/ cổ phiếu.



2. NGÀNH NGHỀ KINH DOANH & ĐỊA BÀN KINH DOANH

Ngành nghề kinh doanh

Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội (Hanoi Toserco) hoạt động kinh doanh chính ở các lĩnh vực: Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa; Kinh doanh cho thuê văn phòng, nhà ở cho các đối tượng trong và ngoài nước; Đại lý vé máy bay và các dịch vụ liên quan. Bên cạnh đó, Công ty còn kinh doanh nhiều mảng khác như: kinh doanh vận chuyển khách du lịch và hàng hóa; kinh doanh ăn uống; hướng dẫn du lịch, phiên dịch; dịch vụ vui chơi giải trí, kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu tổng hợp, lập dự án, đầu tư xây dựng và quản lý khu du lịch, khách sạn, khu đô thị, trung tâm thương mại dịch vụ,...

Kinh doanh cho thuê văn phòng

Đây là mảng kinh doanh chủ lực, đóng góp chủ đạo trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Hiện tại, Công ty đang kinh doanh cho thuê văn phòng tại 2 địa điểm chính là: Tòa nhà Toserco Building số 273 Kim Mã và Tòa nhà Vạn Phúc số 02 Núi Trúc.

Tòa nhà Toserco Building tại số 273 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội

Diện tích xây dựng: **9.322m²**,
với **07** tầng nổi và **01** tầng hầm.

Diện tích cho thuê: 4.800m² với diện tích mỗi sàn là 800m².
Tòa nhà được thiết kế hiện đại, diện tích cắt thuê đa dạng, phục vụ nhu cầu của nhiều đối tượng khách hàng khác nhau.



Tòa nhà Vạn Phúc tại số 2 Núi Trúc, Ba Đình, Hà Nội

Diện tích xây dựng: **3.044m²**,
với **06** tầng nổi.

Tòa nhà luôn được nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư vào chất lượng và dịch vụ nên thu hút được nhiều khách hàng tiềm năng, đồng thời có thể tiếp tục duy trì gắn bó với tệp khách hàng truyền thống.

Bên cạnh 2 bất động sản cho thuê nói trên, Công ty đồng thời quản lý nhiều địa điểm kinh doanh nhỏ lẻ nằm rải rác ở địa bàn các quận: Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng,... đáp ứng các nhu cầu đa dạng của khách hàng.

Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa

Đây là mảng kinh doanh truyền thống của Công ty. Với đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, được đào tạo bài bản, Hanoi Toserco luôn nỗ lực phát triển đa dạng các sản phẩm dịch vụ du lịch và cải thiện trải nghiệm khách hàng.

Năm 2024 đánh dấu sự khởi sắc của Du lịch Việt Nam và cũng là năm đầu tiên ngành du lịch nước nhà cơ bản hồi phục sau đại dịch Covid-19. Trong năm 2024, ngành Du lịch Việt Nam đã tăng trưởng 23,80% so với cùng kỳ năm ngoái, ước đạt 840 nghìn tỷ đồng. Năm 2024 cũng là năm ngành Du lịch chứng kiến những thay đổi lớn, đặc biệt là đối với tập khách hàng trong lứa tuổi thanh niên. Những dịch vụ du lịch bền vững, du lịch trải nghiệm văn hóa, ẩm thực và du lịch “chữa lành” - đang nổi trội trong văn hóa giới trẻ. Du khách có xu hướng gia tăng chi tiêu cho du lịch nhưng theo hướng lựa chọn du lịch “tự túc” thay vì lựa chọn mua các tour du lịch. Những thay đổi này có thể có các tác động hai chiều đến mảng kinh doanh du lịch của Công ty.

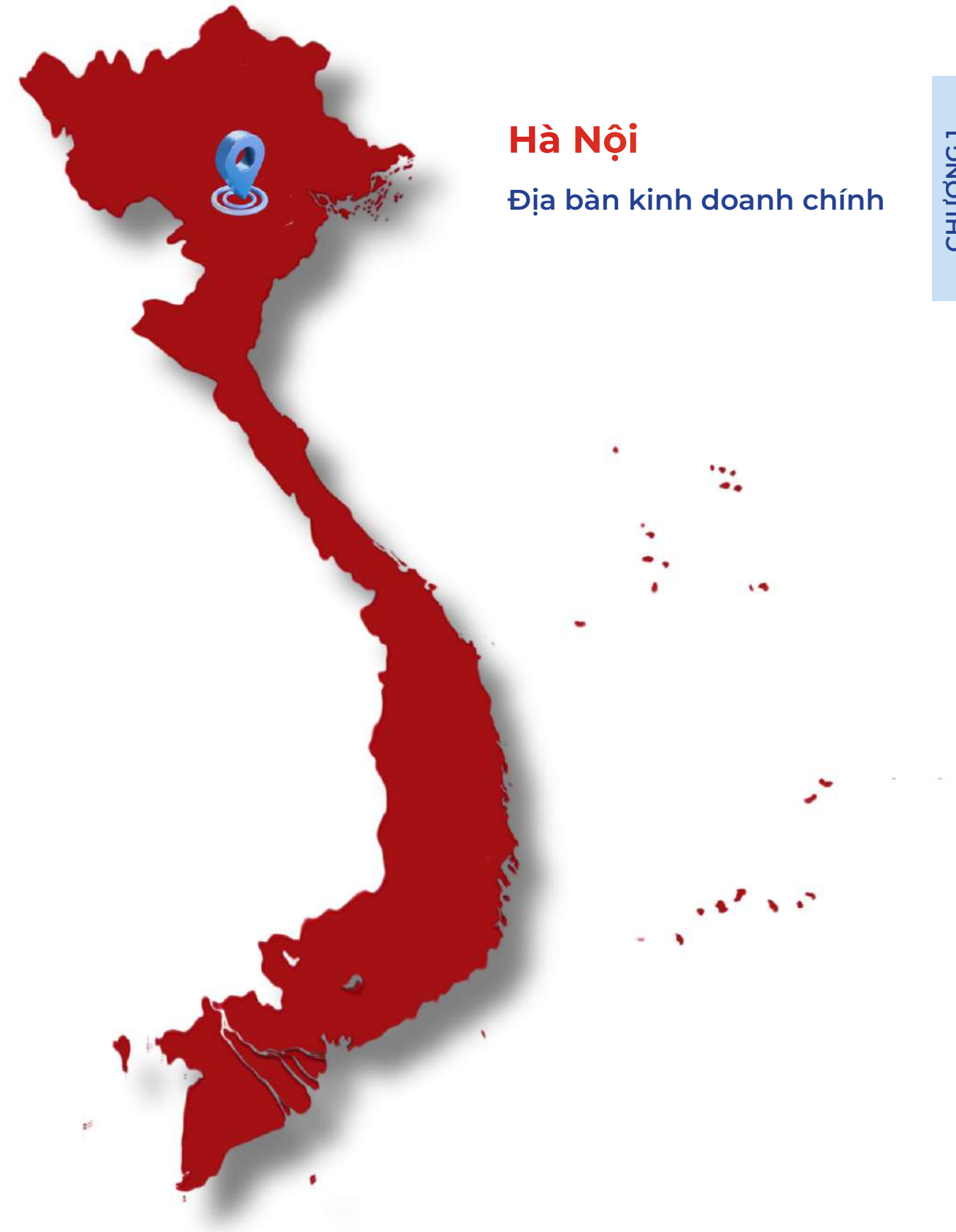
Kinh doanh Đại lý vé máy bay và các dịch vụ liên quan

Trung tâm dịch vụ, đại lý vé máy bay Hanoi Toserco là đại lý cấp một của nhiều hãng hàng không lớn quốc tế như Singapore Airlines, Cathay Pacific, Thai Airways,... và các hãng hàng không quốc nội như Vietnam Airlines, Vietjet Air,... đồng thời cung cấp các dịch vụ kèm theo như bảo hiểm du lịch, dịch vụ visa, đặt phòng khách sạn,... Với thế mạnh đội ngũ cán bộ, nhân viên giàu kinh nghiệm, được đào tạo bài bản, phong cách phục vụ chuyên nghiệp, trong suốt những năm qua Trung tâm dịch vụ, đại lý vé máy bay Hanoi Toserco luôn được lựa chọn là nhà cung cấp dịch vụ tin cậy của nhiều khách hàng tổ chức và cá nhân, đóng góp quan trọng vào việc xây dựng, phát triển và nâng cao giá trị thương hiệu của Hanoi Toserco.



Địa bàn kinh doanh

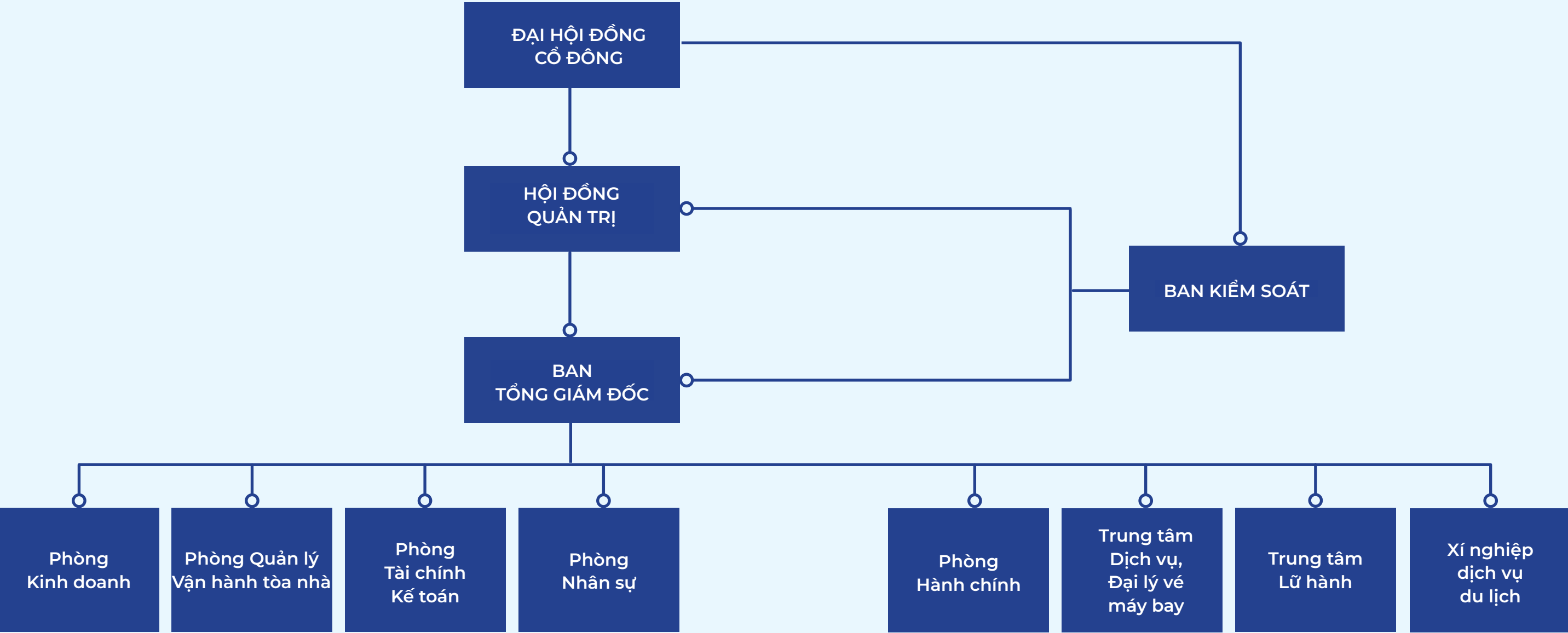
Địa bàn hoạt động kinh doanh chính của Công ty là tại Hà Nội, với Trụ sở chính tọa lạc tại số 273 Kim Mã, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội. Bên cạnh đó Công ty còn có nhiều địa điểm kinh doanh nhỏ lẻ nằm rải rác trên địa bàn Thủ đô.

**Hà Nội**

Địa bàn kinh doanh chính

3. THÔNG TIN
MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC
KINH DOANH & BỘ MÁY QUẢN LÝ

Mô hình quản trị





Cơ cấu bộ máy quản lý

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan chung tập hợp tất cả cổ đông, có quyền thông qua các nghị quyết quan trọng và thảo luận về các vấn đề quan trọng của Công ty, bao gồm thông qua định hướng phát triển của Công ty; bầu, miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên;...

Hội đồng quản trị

05 thành viên (**01** Chủ tịch, **01** Phó Chủ tịch và **03** thành viên).

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, ngoại trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

Ban Kiểm soát

03 thành viên (**01** Trưởng ban chuyên trách và **02** thành viên).

Ban Kiểm soát là cơ quan có trách nhiệm kiểm soát hoạt động của Công ty, do Đại hội đồng cổ đông bầu và miễn nhiệm.

Ban Điều hành

Tổng Giám đốc

Là người đại diện theo pháp luật của Công ty, là người điều hành mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng giám đốc

Giúp Tổng Giám đốc quản lý, điều hành một hoặc một số lĩnh vực được Tổng Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực mình được phân công phụ trách.

Kế toán trưởng

Tham mưu cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc trong lĩnh vực tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và trước pháp luật về lĩnh vực tài chính kế toán.

Các phòng chức năng, Các đơn vị trực thuộc

Phòng Nhân sự

Tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong công tác tổ chức - nhân sự, lao động - tiền lương; khen thưởng - kỷ luật, tranh chấp lao động, quan hệ cổ đông và công bố thông tin,...

Phòng Tài chính kế toán

Thực hiện chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc trong lĩnh vực tài chính, kế toán; quản trị thông tin tài chính, điều phối dòng tiền, kiểm soát chi phí,...

Phòng Hành chính

Tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng giám đốc về công tác quản trị hành chính văn phòng, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo hộ lao động, quản lý hồ sơ pháp lý nhà, đất của Công ty,...

Phòng Kinh doanh

Tham mưu, giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc về công tác kinh doanh cho thuê văn phòng cho các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, kinh doanh đặt biển quảng cáo tại các tòa nhà của Công ty,...

Phòng Quản lý vận hành tòa nhà

Tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc về công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, hệ thống kỹ thuật; quản lý, vận hành hệ thống kỹ thuật của tòa nhà văn phòng và các địa điểm kinh doanh trực thuộc Công ty,...

Các Công ty liên doanh, liên kết

Công ty liên doanh

STT	Công ty liên doanh với nước ngoài	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Tỷ lệ sở hữu của TSJ
1	Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel	D8 Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	Khách sạn, dịch vụ	29,58%
2	Công ty TNHH Global Toserco	40 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội	Khách sạn, văn phòng cho thuê	35%

Công ty liên kết

STT	Công ty liên kết	Địa chỉ	Lĩnh vực SXKD	Tỷ lệ sở hữu của TSJ
1	Công ty Cổ phần Du lịch & Thương mại Sao Phương Đông	269 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	Khách sạn, văn phòng cho thuê, căn hộ	40%
2	Công ty Cổ phần Hanoitourist Taxi	105 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	Vận chuyển khách	5,2%



4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Tầm nhìn vĩ mô trung và dài hạn

Làn sóng công nghệ đang “cách mạng hóa” trải nghiệm du lịch khi không chỉ hỗ trợ khách hàng giải quyết nhanh chóng các thủ tục tại sân bay, mà còn hỗ trợ doanh nghiệp phân tích nhu cầu khách hàng, thị trường và tối ưu hóa doanh thu. Doanh nghiệp có thể dựa vào công nghệ để xử lý dữ liệu khách hàng, sự kiện nhằm đưa ra các sản phẩm, mức giá hợp lý. Với tiềm năng trở thành một trung tâm công nghệ mới, Việt Nam có thể ứng dụng chuyển đổi số vào quản lý và quảng bá du lịch, nhằm tăng tính cạnh tranh và thu hút nhiều hơn lượng khách từ các thị trường mục tiêu. Những yếu tố này vừa tạo ra cơ hội lẫn thách thức, yêu cầu Công ty nhanh chóng đẩy mạnh chuyển đổi số trong doanh nghiệp và bắt kịp các xu hướng công nghệ trong sản xuất kinh doanh để nâng cao trải nghiệm khách hàng và quản lý hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Năm 2024, lượng khách Việt chọn tour du lịch nước ngoài gia tăng có thể là do kinh tế, hoặc giá vé máy bay nội địa tăng cao so với vé máy bay đi quốc tế. Tuy nhiên, về dài hạn, khi Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình cao vào năm 2030, chi tiêu du lịch sẽ gia tăng nhanh chóng bởi người trẻ sẵn sàng chi tiêu nhiều hơn.

Điều đó thúc đẩy sự gia tăng của các tour du lịch cả trong nước và quốc tế, đòi hỏi Hanoi Toserco cần phải mở rộng và đa dạng hóa tập khách hàng và các dịch vụ. Nhiều tour du lịch tại Việt Nam vẫn còn chưa cung cấp được các dịch vụ trọn gói cho du khách thì

đây chính là lợi thế cạnh tranh của Hanoi Toserco vì Công ty không chỉ cung cấp dịch vụ du lịch mà còn cung cấp các dịch vụ lưu trú, dịch vụ di chuyển, sẵn có thông qua hệ thống các công ty liên doanh, liên kết.

Tầm nhìn trung hạn

- **Mở rộng thị trường:** Phát triển mạng lưới chi nhánh trong nước và quốc tế.
- **Đổi mới sản phẩm:** Phát triển các gói du lịch mới lạ, kết hợp giữa trải nghiệm văn hóa, thiên nhiên và công nghệ hiện đại.
- **Phát triển bền vững:** Áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường, giảm thiểu tác động tiêu cực đến thiên nhiên và cộng đồng địa phương.
- **Nâng cao chất lượng dịch vụ:** Đào tạo đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp, tận tâm và am hiểu về du lịch.

Tầm nhìn dài hạn

- **Phát triển thương hiệu vững mạnh:** Xây dựng thương hiệu uy tín, được khách hàng tin tưởng lựa chọn.
- **Đóng góp vào cộng đồng:** Thực hiện các dự án xã hội, hỗ trợ phát triển cộng đồng địa phương và bảo tồn di sản văn hóa.
- **Ứng dụng công nghệ tiên tiến:** Ứng dụng công nghệ nâng cao trải nghiệm khách hàng và quản lý hiệu quả doanh.
- **Phát triển bền vững toàn diện:** Đạt được các chứng nhận quốc tế về du lịch bền vững, trở thành hình mẫu cho các doanh nghiệp khác trong ngành.

Mục tiêu và Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Củng cố năng lực quản lý hiệu quả:

Tăng cường năng lực quản lý của bộ máy lãnh đạo thông qua áp dụng các công nghệ tiên tiến, phù hợp với cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư. Điều này sẽ giúp nâng cao hiệu quả hoạt động, hiệu quả sử dụng vốn và khả năng cạnh tranh của Công ty.

Thực hiện trách nhiệm cộng đồng, xã hội và môi trường:

Cam kết thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội và môi trường. Điều này bao gồm các hoạt động bảo vệ môi trường, hỗ trợ cộng đồng và đảm bảo các tiêu chuẩn xã hội trong hoạt động kinh doanh.

Đáp ứng sự thỏa mãn của khách hàng:

Đảm bảo cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chất lượng cao với giá cả hợp lý, đáp ứng tối đa nhu cầu và sự thỏa mãn của khách hàng.

Tạo môi trường làm việc lý tưởng:

Xây dựng một môi trường làm việc mà tại đó nhân viên có thể phát huy tối đa khả năng của mình, đóng góp vào thành tựu chung của Công ty. Điều này bao gồm việc tạo điều kiện làm việc tốt, khuyến khích sự sáng tạo và phát triển cá nhân, cũng như đảm bảo sự công bằng và không phân biệt đối xử.

Mục tiêu chính của Công ty

Nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển thương hiệu:

Tiếp tục duy trì và phát huy vị thế hiện có, không ngừng phát triển thương hiệu và nâng cao khả năng cạnh tranh thông qua các sản phẩm du lịch đa dạng và chất lượng.

Đáp ứng sự thỏa mãn của khách du lịch:

Cung cấp các dịch vụ an toàn và chất lượng, đáp ứng tối đa nhu cầu của du khách.

Tạo ra việc làm và nâng cao mức thu nhập:

Tăng cường số lượng và chất lượng việc làm, đảm bảo không có sự phân biệt đối xử về giới tính và các yếu tố khác.





Các mục tiêu phát triển bền vững

Đẩy mạnh cải tạo và nâng cấp hệ thống văn phòng cho thuê

Tập trung vào việc cải thiện cơ sở hạ tầng và nâng cấp các văn phòng cho thuê hiện có. Đồng thời, nghiên cứu và phát triển thêm các sản phẩm du lịch mới để tạo nền tảng vững chắc cho việc mở rộng và phát triển hệ thống kinh doanh dịch vụ, đảm bảo đạt được các mục tiêu tăng trưởng và phát triển được đề ra trong thời gian tới.

Mở rộng kinh doanh và hợp tác

Tăng cường hợp tác liên doanh và liên kết với các đối tác trong và ngoài nước. Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh dựa trên nguyên tắc có định hướng, chọn lọc kỹ lưỡng, đảm bảo hiệu quả đầu tư cao. Các hoạt động này cần phù hợp với năng lực, trình độ, cơ sở vật chất và tài chính của công ty, nhằm tối ưu hóa lợi ích và phát triển bền vững.

Đổi mới và sáng tạo

Khuyến khích sự đổi mới trong sản phẩm và dịch vụ. Áp dụng công nghệ tiên tiến để cải thiện hiệu suất và giảm tác động môi trường. Hợp tác với các tổ chức nghiên cứu và các bên liên quan để phát triển các giải pháp bền vững.

Trách nhiệm đối với xã hội và môi trường

Đảm bảo điều kiện làm việc tốt và chương trình đào tạo cho nhân viên. Thúc đẩy sự đa dạng và hòa nhập trong môi trường làm việc. Hỗ trợ cộng đồng địa phương thông qua các chương trình từ thiện và giáo dục. Đồng thời, sử dụng tài nguyên thiên nhiên một cách hiệu quả. Bảo vệ và phục hồi các hệ sinh thái, cảnh quan thiên nhiên và môi trường.

“ĐOÀN KẾT - TRÍ TUỆ
TẬN TÂM - CHUYÊN NGHIỆP”



5. QUẢN TRỊ RỦI RO



Rủi ro ngành

Đánh giá

Lượng du khách quốc tế đến Việt Nam trong năm 2024 ước đạt 17,5 triệu, lượng du khách trong nước ước đạt 110 triệu, tăng trưởng lần lượt 38.90% và 1.60% so với cùng kỳ năm 2023. Trong năm 2024, chi tiêu du lịch dịch vụ của người Việt tại nước ngoài đang nhiều hơn chi tiêu của người nước ngoài tại Việt Nam, với mức chênh lệch là 0,38 tỷ USD, một phần do khách Việt đang có xu hướng chuyển sang lựa chọn các tour du lịch quốc tế. Tỷ lệ gia tăng khách Việt mua tour nước ngoài so với tour nội địa xấp xỉ 2,3 lần. Giá vé máy bay trong nước, có những thời điểm, cao hơn so với giá vé máy bay quốc tế do áp lực tỷ giá và giá nhiên liệu. Những điều này cho thấy ngành Du lịch đang đối mặt với rất nhiều thách thức từ căng thẳng địa chính trị, biến động tỷ giá và các yếu tố kinh tế vĩ mô khác.



Trái lại, kinh tế vĩ mô của Việt Nam cũng có những điểm sáng phát triển. Nhận định từ rủi ro cuộc chiến thuế quan, Việt Nam có thể gặp các rào cản tăng trưởng; song năm 2025, Chính phủ đã đề ra mục tiêu tăng trưởng GDP 8% với các nỗ lực nới lỏng các chính sách tài khóa, do đó, có thể tạo ra tăng trưởng trong tiêu dùng cận biên, phục vụ cho nhu cầu du lịch của người Việt. Thêm vào đó, tình hình vĩ mô của Việt Nam trong nhiều năm tới được dự đoán là sẽ thu hút nguồn vốn FDI đổ vào Việt Nam và tạo ra nhu cầu mở rộng doanh nghiệp, việc làm và thúc đẩy lượng doanh nghiệp thành lập mới. Những yếu tố này có khả năng đóng góp tích cực vào hoạt động kinh doanh của Hanoi Toserco.



Năm 2025, ngành Du lịch Việt Nam đề ra mục tiêu tăng trưởng khoảng 16-25%, với lượng khách trong nước và quốc tế mục tiêu đạt lần lượt 120-130 triệu và 22-23 triệu du khách. Tuy nhiên, những rủi ro liên quan đến kinh tế vĩ mô toàn cầu có thể gây cản trở lớn trong việc đạt được mục tiêu tăng trưởng này. Chiến tranh thương mại và chiến lược “trà thù lẫn nhau” sẽ gây áp lực lên sản xuất và tiêu dùng của người Trung Quốc. Vấn đề này cũng sẽ tác động đến doanh thu của ngành Du lịch Việt Nam trong năm 2025 bởi số lượng khách Trung Quốc đến Việt Nam đang chiếm khoảng 30% tổng lượng du khách quốc tế.

Biện pháp quản trị

Đầu tư nghiên cứu thị trường, theo sát các xu hướng mới trong nhu cầu của từng nhóm khách hàng tiềm năng tại các khu vực khác nhau. Từ đó, đa dạng hóa các sản phẩm du lịch với lịch trình, chi phí và hoạt động phù hợp với nhiều nhóm đối tượng khách hàng.

Đồng thời, Công ty sẽ phát triển các sản phẩm phù hợp với chiến lược trung và dài hạn cũng như nhu cầu phát triển bền vững của ngành Du lịch Việt Nam nói chung và quốc tế nói riêng. Để làm được điều đó, việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và nâng cấp hệ thống quản lý hiện đại, ứng dụng công nghệ tiên tiến để cải thiện chất lượng dịch vụ, năng suất là rất cần thiết.

Rủi ro cạnh tranh

Đánh giá

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các công ty du lịch truyền thống phải đối mặt với nhiều đối thủ mới, bao gồm cả các công ty nổi tiếng trong và ngoài nước với các nền tảng ứng dụng đặt dịch vụ tiện lợi và cạnh tranh. Dự báo, doanh thu từ ngành du lịch trực tuyến ở Việt Nam sẽ tăng trưởng kép trên 10% từ năm 2025 đến năm 2030, với 80% thị trường cung cấp dịch vụ OTA ở Việt Nam đang được nắm giữ bởi các công ty nước ngoài. Những yếu tố này đều ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, điều này đòi hỏi Công ty phải đổi mới để đáp ứng các yêu cầu trong thời kỳ công nghiệp hóa và hiện đại hóa.

Biện pháp quản trị

Phát triển thêm khách hàng và mở rộng thị trường mới, có thể phát triển thêm các mô hình du lịch xanh, du lịch trải nghiệm và mạo hiểm, du lịch tìm hiểu văn hóa và lịch sử,... Không ngừng cải tiến mô hình kinh doanh, nhanh chóng nắm bắt các xu hướng thị trường để tối ưu hóa hiệu quả hoạt động và tiết kiệm chi phí trong sản xuất, kinh doanh.

Tập trung vào khách hàng là chiến lược quan trọng để tạo ra lợi thế cạnh tranh. Hiểu và đáp ứng tốt nhất các nhu cầu sẽ giúp giữ chân khách hàng. Đồng thời, nâng cao tay nghề cho nhân viên và đưa ra các chính sách hấp dẫn để thu hút những nhân sự có năng lực và kinh nghiệm.

Rủi ro pháp luật

Đánh giá

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần và là một công ty đại chúng, tuân theo các quy định của pháp luật liên quan như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Du lịch,... Khi hệ thống pháp luật Việt Nam phát triển, các quy định pháp luật và văn bản dưới luật có thể thay đổi về chính sách, dẫn đến việc tăng chi phí quản lý, vận hành cho doanh nghiệp.

Biện pháp quản trị

Công ty luôn chú trọng nghiên cứu và nắm bắt các quy định mới của pháp luật, bám sát đường lối, chủ trương của Nhà nước. Từ đó, xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh tuân thủ quy định pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Đồng thời, các phòng ban chức năng phải thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới và tham gia các lớp tập huấn về quy định, pháp luật chuyên ngành liên quan. Công ty triển khai các quy trình kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động có nguy cơ phát sinh rủi ro pháp lý trong nội bộ, để đưa ra các biện pháp khắc phục kịp thời.

Rủi ro môi trường

Đánh giá

Năm 2024, ngành du lịch Việt Nam đứng trước nhiều thách thức liên quan đến hiểm họa môi trường, bao gồm trong số đó có Biến đổi khí hậu và Ô nhiễm không khí.

Tình hình biến đổi khí hậu, Bảo lũ

Ngành Du lịch toàn cầu đang bị ảnh hưởng bởi những hiện tượng thời tiết cực đoan: Những cơn sóng nhiệt đang tàn phá các rạn san hô; Du lịch “tránh nóng” thì liên tục gây ra áp lực tiêu thụ điện và phát thải ra môi trường. Biến đổi khí hậu cũng dẫn đến sự gia tăng của các dịch bệnh, đặc biệt là ở các quốc gia kém phát triển phải phụ thuộc vào du lịch. Những quốc gia này cũng đang phải đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm cả tình trạng bất ổn xã hội khi nhu cầu du lịch giảm đi do tác động của hiện tượng nóng lên toàn cầu.

Biến đổi khí hậu đã tác động lên hoạt động kinh doanh sản xuất của Việt Nam trong nhiều năm liền với hiện tượng nhiệt độ và thời tiết thay đổi thất thường, ngập lụt và triều cường. Những yếu tố này ảnh hưởng lớn đến ngành Du lịch, do những đợt nắng nóng kỷ lục và các cơn bão liên tục đổ bộ từ Biển Đông vào đất liền. Năm 2024, miền Bắc Việt Nam hứng chịu sự đổ bộ của siêu bão nhiệt đới Yagi, khiến cho nhiều hoạt động kinh tế bao gồm du lịch bị đình trệ. Tỉnh Quảng Ninh, một trong những đầu tàu du lịch, thiệt hại hơn 23.700 tỷ đồng sau cơn bão với nhiều địa điểm du lịch nổi tiếng như khu vui chơi giải trí Sunworld, khu du lịch Tuần Châu bị tàn phá nặng nề. Hiện tượng La Nina có thể sẽ làm suy yếu tiến trình hình thành các cơn bão trong năm 2025 ở khu vực Thái Bình Dương, do đó ngành Du lịch nước ta có thể sẽ tránh được các gián đoạn lâu ngày trong năm 2025. Tuy nhiên, tình trạng biến đổi khí hậu sẽ còn tiếp diễn và tác động lâu dài trong nhiều năm tới Hanoi Toserco và ngành Du lịch Việt Nam.

Ô nhiễm không khí

Việt Nam hiện đang là một trong những nước ô nhiễm không khí nhất trên thế giới, và có nhiều thời điểm trong năm, chỉ số AQI (dự báo chất lượng không khí) của Hà Nội đã cao nhất trên thế giới. Ngành Du lịch đã ghi nhận các trường hợp thay đổi lịch trình du lịch vì chất lượng không khí Hà Nội; bên cạnh đó, những vấn đề ô nhiễm khác cũng đang là vấn đề nhức nhối, ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh Việt Nam trong mắt du khách quốc tế.

Biện pháp quản trị

Công ty xây dựng triển khai các giải pháp du lịch xanh, tiết kiệm năng lượng, xử lý rác thải, hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường. Song song với đó, đội ngũ cán bộ, nhân viên và du khách cần được tuyên truyền nâng cao ý thức trong các phong trào, chiến dịch và các tour du lịch, đóng góp cho quá trình khởi xanh tại các địa điểm du lịch, cải thiện cảnh quan thiên nhiên. Chiến lược này nhằm không chỉ tạo nên giá trị bền vững cho môi trường và cộng đồng, mà còn giúp Hanoi Toserco nắm bắt các xu hướng du lịch xanh đang phát sinh mạnh mẽ trong thị trường.



CHƯƠNG 2 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	34
2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	42
3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN	47
4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	48
5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	50
6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY	52



1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Diễn biến ngành trong năm 2024

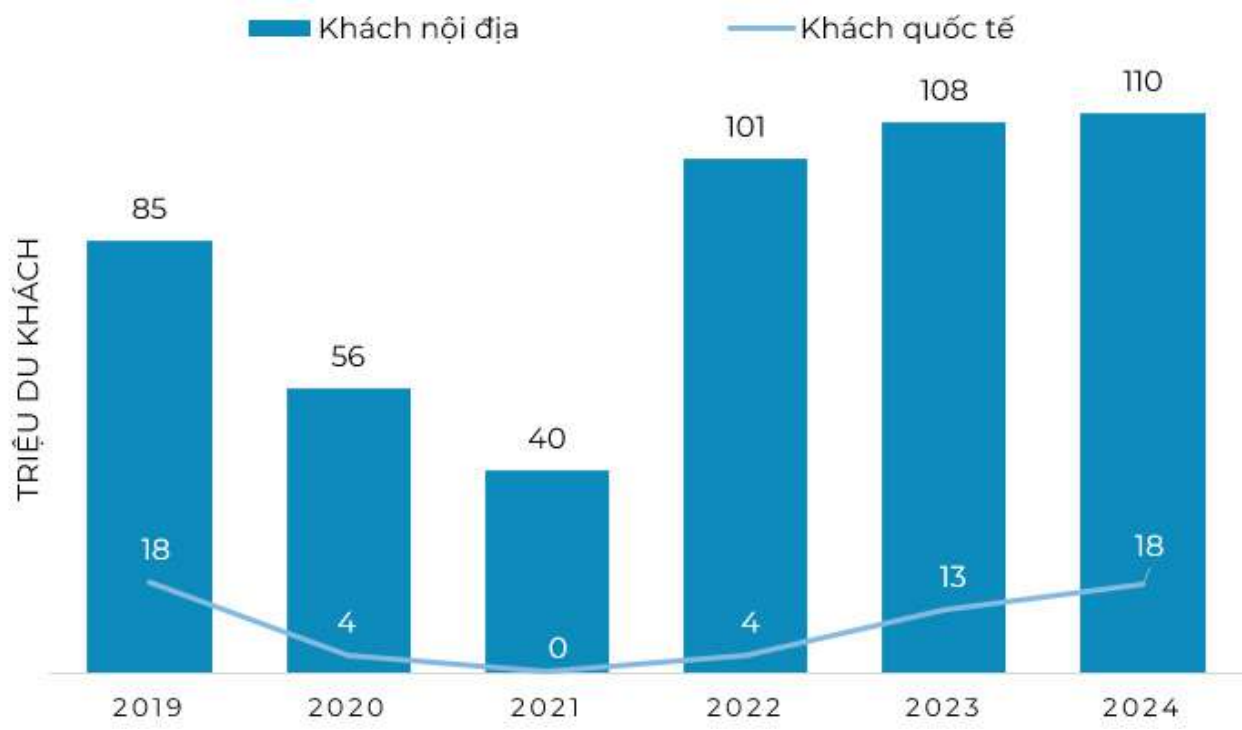
Những con số đạt được toàn ngành trong năm 2024:

- Doanh thu: **840.000 tỷ đồng** - tăng 23,8%
- Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam: **17,5 triệu lượt khách** - tăng 38,9%
- Khách du lịch nội địa: **110 triệu lượt khách** - tăng 1,6%

Những con số này đã tăng trưởng liên tục sau những đợt giãn cách thời kỳ Covid-19. Tính từ năm 2019 đến năm 2024, tổng lượng khách đang tăng trưởng kép 3,62% và con số này là 33,45%, tính từ năm 2021 đến năm 2024.

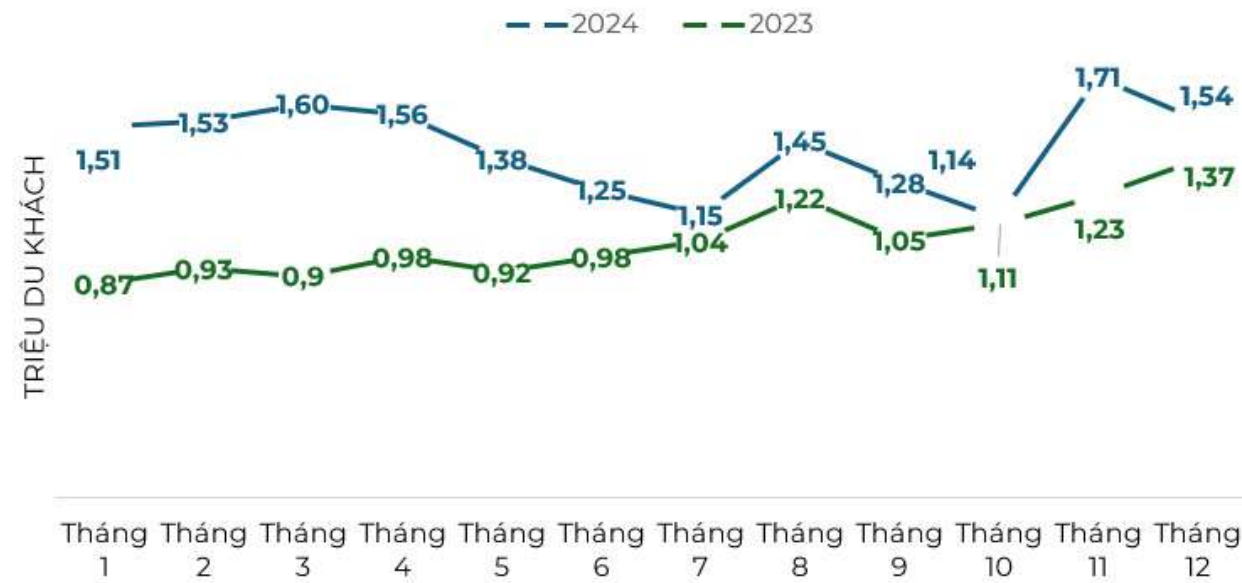
Trong 5 tháng đầu năm 2024, lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam tăng 65% so với cùng kỳ năm ngoái. Những chính sách nới lỏng thị thực du lịch vào năm 2023 đã có tác động không nhỏ đối với sự tăng trưởng vượt bậc này. Từ tháng 6 đến tháng 10, khách du lịch quốc tế có xu hướng giảm, do ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết như mưa, bão đến các hoạt động du lịch, khám phá của du khách. Tuy nhiên, trong tháng 11 và tháng 12, sau khi kết thúc mùa mưa bão, lượng du khách đã quay trở lại, giúp duy trì đà tăng.

Tổng lượng khách du lịch từ năm 2019 đến năm 2024 (đã làm tròn)



Nguồn: Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

Lượng khách du lịch theo tháng của năm 2023 và 2024



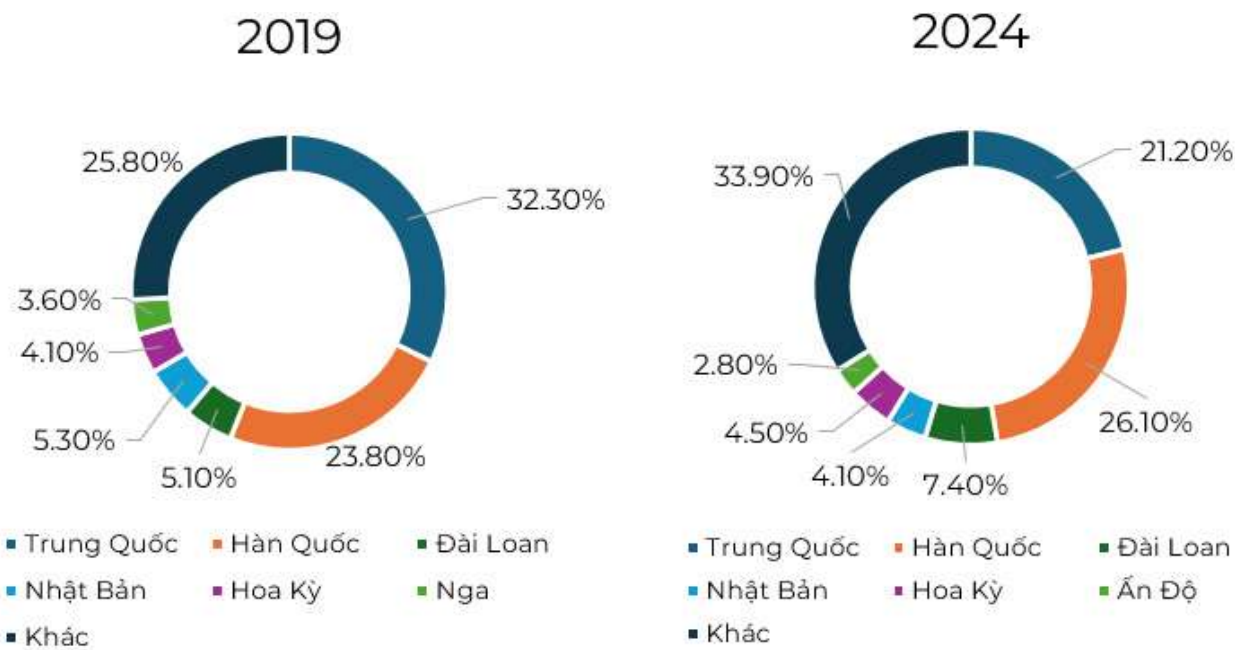
Nguồn: Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

Việc Việt Nam đón đoàn 4.500 du khách của tỷ phú Ấn Độ là sự kiện vô cùng nổi bật trong năm 2024, khẳng định Việt Nam là một điểm đến tin cậy, an toàn và hấp dẫn đối với du khách Ấn Độ và quốc tế. Sự kiện này cũng sẽ mở ra vô vàn tiềm năng khai thác lượng khách từ thị trường tỷ dân, bởi lượng khách này trong năm 2023 mới chỉ đạt 392.000, thấp hơn rất nhiều so với 3,6 triệu lượt khách Hàn Quốc và 1,7 triệu lượt khách Trung Quốc.

Mặc dù tăng trưởng tích cực, còn nhiều thị trường chưa thể khai thác tối đa tiềm năng, ví dụ như thị trường khách hàng Trung Quốc. Dựa trên dữ liệu khách du lịch trong tháng 11, trong năm 2019, đối tượng khách hàng này chiếm hơn 30% tổng lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam. Tuy nhiên, con số này giảm xuống còn xấp xỉ 21,20% tổng lượng khách quốc tế tháng 11 năm 2024. Nguyên nhân là do nền kinh tế Trung Quốc đang phải đối mặt với sự trì trệ, và khách hàng Trung Quốc đang có xu hướng ưu tiên các tour du lịch nội địa. Những tác động này làm giảm khả năng lấp đầy phòng khách sạn ở Việt Nam, đặc biệt đối với các khách sạn cung cấp dịch vụ du lịch cho phân khúc tầm trung, khiến cho tỷ lệ này vẫn chưa thể quay lại mức trước dịch Covid.

Vẻ đẹp thiên nhiên của Việt Nam được bình chọn bởi tạp chí du lịch Condé Nast Traveler là 1 trong 10 điểm đến hàng đầu. Tuy nhiên, so với các quốc gia du lịch lớn trong khu vực, Du lịch Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế về môi trường tự nhiên và xã hội, cũng như rào cản về việc cấp thị thực. Dù vậy, đây cũng là cơ hội để Du lịch Việt Nam cải thiện và phát triển tương xứng với tiềm năng vốn có. Chiến lược phát triển của Chính phủ sẽ tập trung đưa du lịch Việt Nam vươn xa hơn nữa, tiếp tục đà tăng trưởng ấn tượng của lượng khách quốc tế trong thời gian qua.

Cơ cấu khách du lịch quốc tế, năm 2019 và 2024



Nguồn: Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam

Các kết quả đạt được trong năm 2024

Doanh thu thuần 144.189.716.652 đồng
đạt 102,63% so với kế hoạch năm 2024

Lợi nhuận trước thuế 90.320.877.872 đồng
đạt 296,13% so với kế hoạch năm 2024
(Khoản lợi nhuận nêu trên đã bao gồm cổ tức được chia từ các liên doanh)

Lợi nhuận sau thuế 81.703.186.693 đồng
(Khoản lợi nhuận nêu trên đã bao gồm cổ tức được chia từ các liên doanh)

Nộp ngân sách nhà nước 20.000.000.000 đồng

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Tăng
Tổng tài sản	891.785.110.197	882.654.417.599	1,03%
Doanh thu thuần	144.189.716.652	140.652.250.756	2,52%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	90.209.533.519	85.601.251.256	5,38%
Lợi nhuận khác	111.344.353	201.498.654	- 44,74%
Lợi nhuận trước thuế	90.320.877.872	85.802.749.910	5,27%
Lợi nhuận sau thuế	81.703.186.693	75.443.112.886	8,30%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Những con số trên đã phản ánh những nỗ lực trong hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm tối ưu chi phí và gia tăng doanh thu và lợi nhuận.

Năm 2024, tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam chứng kiến nhiều biến động khó lường. Dù không rơi vào suy thoái, kinh tế toàn cầu phần lớn còn gặp nhiều khó khăn, làm ảnh hưởng đến chi tiêu du lịch của người dân Châu Âu và Trung Quốc. Ở trong nước, thiên tai và bão lũ gây gián đoạn nặng nề cho phát triển kinh tế và ngành Du lịch, giá vàng liên tục biến động do tỷ giá tăng cao và nhu cầu tích trữ của người dân, gây áp lực lên các nhà điều hành chính sách.

Nhờ khả năng thích ứng cao với những biến động của kinh tế thị trường trong năm 2024, tập thể Ban lãnh đạo Công ty cùng toàn thể cán bộ, nhân viên đã thích ứng tốt với các cơ hội và thách thức, đem về những kết quả kinh doanh tích cực. Cụ thể, doanh thu thuần của công ty năm 2024 là 144,19 tỷ đồng, đạt 102,63% so với chỉ tiêu kế hoạch; Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 296,13% (tăng 5,27% so với năm 2023); lợi nhuận sau thuế đạt 337,28% so với kế hoạch (tăng 8,30% so với năm 2023).



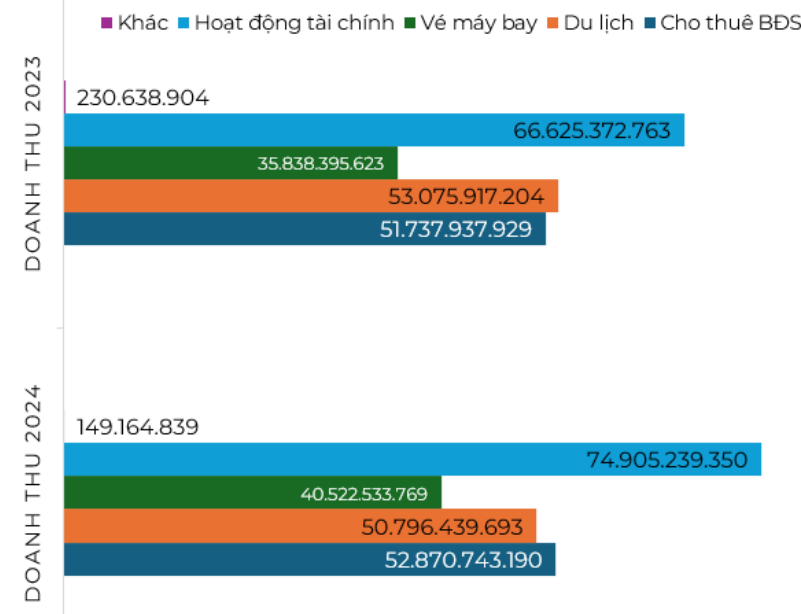
Cơ cấu doanh thu (theo sản phẩm)

Cơ cấu doanh thu của Công ty trong năm 2024 có sự thay đổi nhẹ so với năm 2023, nhìn chung là tích cực. Cụ thể, lĩnh vực kinh doanh cho thuê Bất động sản và vé máy bay đều tăng trưởng dương so với năm 2023: Doanh thu từ mảng cho thuê Bất động sản tăng 2,19% (chiếm 24,12% tổng doanh thu); doanh thu từ mảng kinh doanh đại lý vé máy bay tăng 13,07% (chiếm 18,48%).

Với mảng Du lịch, doanh thu từ mảng này của Công ty đã giảm 4,29% so với năm 2023, do tác động của các xu hướng mới trong ngành (du lịch xanh, du lịch tự túc, đặt dịch vụ qua App...) đã làm giảm nhu cầu sử dụng đặt dịch vụ trực tiếp theo tour. Hoạt động tài chính tiếp tục tăng trưởng tích cực (tăng 12,43% so với năm 2023) do sự gia tăng của nguồn thu từ cổ tức, kinh doanh đầu tư tài chính... và chiếm tỷ trọng lớn, xấp xỉ 34,17% cơ cấu doanh thu.

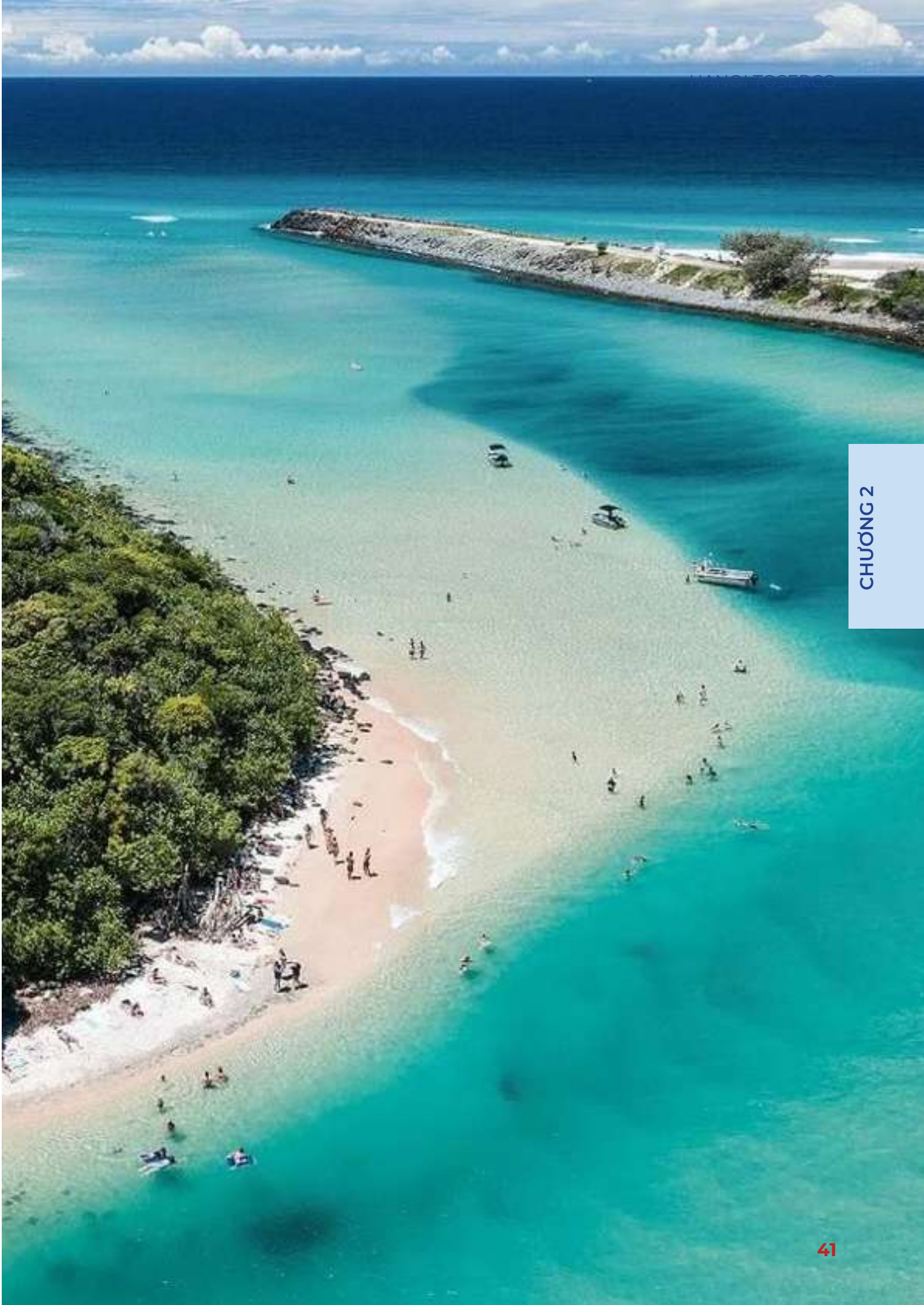
Ngoài ra năm 2024, Công ty ghi nhận doanh thu đột biến, không thuộc hoạt động kinh doanh thuần của Công ty. Khoản doanh thu này chỉ chiếm 0,07% cơ cấu doanh thu, đạt xấp xỉ 149,16 triệu đồng (giảm 35,33% so với cùng kỳ). Đồng thời, đây là khoản doanh thu có ít tác động tới triển vọng doanh thu trong các năm tiếp theo của Công ty.

Doanh thu theo từng lĩnh vực năm 2023 và 2024



Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Lĩnh vực	Tỷ trọng trên doanh thu năm 2024	Tỷ trọng trên doanh thu năm 2023	Tăng trưởng doanh thu năm 2024
Cho thuê BĐS	24,12%	24,93%	2,19%
Du lịch	23,17%	25,58%	- 4,29%
Vé máy bay	18,48%	17,27%	13,07%
Hoạt động tài chính	34,17%	32,11%	12,43%
Khác	0,07%	0,11%	- 35,33%



2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Danh sách thành viên Ban Điều hành



Ông Nguyễn Kim Hà

Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1956

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Ngoại ngữ

Cổ phiếu sở hữu:
0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%

Ngày bổ nhiệm:
01/06/2023 (bổ nhiệm lại)

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Tổng Giám đốc tại Công ty Cổ phần Khách sạn Thăng Lợi

Quá trình công tác:	
1998 - Nay	Chuyên viên/Giám đốc/Tổng Giám đốc - Công ty Khách sạn Du lịch Thăng Lợi (nay là Công ty Cổ phần Khách sạn Thăng Lợi)
09/2017 - 10/2017	Phó Tổng Giám đốc - Hanoi Toserco
10/2017 - Nay	Tổng Giám đốc - Hanoi Toserco



Ông Trịnh Minh Tú

Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1970

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân QTKD

Cổ phiếu sở hữu:
1.900 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0,0025%

Ngày bổ nhiệm:
16/03/2021

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Không có

Quá trình công tác:	
10/4/2007 - 08/2009	Phó phòng Tổ chức Hành chính - Hanoi Toserco
08/2009 - 02/2012	Giám đốc Trung tâm lễ hành - Hanoi Toserco
03/2012 - 04/2018	Phó Tổng Giám đốc (kiêm Giám đốc Trung tâm lễ hành) của Hanoi Toserco
04/2018 - nay	Phó Tổng Giám đốc - Hanoi Toserco



Bà Vũ Hoài Châu

Phó Tổng Giám đốc

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Kinh tế đối ngoại, Cử nhân QTKD Du lịch, Cử nhân Anh ngữ

Cổ phiếu sở hữu:
5.900 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0,0079%

Ngày bổ nhiệm:
15/01/2020

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Không có

Quá trình công tác:	
06/2011 - 09/2016	Phó phòng Tổ chức Hành chính - Hanoi Toserco
09/2016 - 01/2020	Trưởng phòng Nhân sự - Hanoi Toserco
01/2020 - Nay	Phó Tổng Giám đốc - Hanoi Toserco



Ông Tạ Ngọc Lãm

Kế toán trưởng

Năm sinh: 1983

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Anh ngữ

Cổ phiếu sở hữu:
0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%

Ngày bổ nhiệm:
01/07/2019

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Không có

Quá trình công tác:	
2006 - 2009	Kế toán trưởng - Công ty TNHH Đầu tư Trung Hải Việt Nam
2010 - 2014	Kiểm soát viên - Công ty Cổ phần Quản lý Đầu tư Quốc tế
04/2014 - 03/2015	Tổng Giám đốc - Công ty cổ phần PIV
04/2015-09/2015	Phó Giám đốc Tài chính - Công ty Cổ phần Dược phẩm & Thiết bị Y tế Vinacara
10/2015 - 04/2016	Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Y dược Cát Cát
11/2016 - 12/2017	Giám đốc điều hành - Công ty Cổ phần Đầu tư Eris Toàn cầu
2018 - 2019	Kế toán trưởng - Công ty TNHH Sân Golf Vinacapital Đà Nẵng
07/2019 - Nay	Kế toán trưởng - Hanoi Toserco

Số lượng Cán bộ, Nhân viên và cơ cấu lao động

STT	Tiêu chí	Số lượng 2023 (người)	Số lượng 2024 (người)	Tỷ trọng 2024 (%)
I Theo trình độ lao động				
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	50	49	71,01%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	5	6	8,70%
3	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	17	14	20,29%
4	Lao động phổ thông	0	0	0,00%
II Theo đối tượng lao động				
1	Lao động trực tiếp	34	31	44,93%
2	Lao động gián tiếp	38	38	55,07%
III Theo giới tính				
1	Nam	39	36	52,17%
2	Nữ	33	33	47,83%
IV Theo độ tuổi				
1	Dưới 25	0	0	0,00%
2	Từ 25-35	4	4	5,80%
3	Trên 35	68	65	94,20%
V Theo thời gian làm việc tại công ty				
1	Từ 0-2 năm	2	4	5,80%
2	Từ 2-5 năm	3	4	5,80%
3	Từ 5-10 năm	1	1	1,45%
4	Trên 10 năm	66	60	86,96%
Tổng cộng		72	69	100%

Chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo

Công ty chú trọng đào tạo đội ngũ nhân sự không chỉ vững vàng về nghiệp vụ du lịch, mà còn am hiểu sâu sắc văn hóa, tập quán và đặc điểm của các vùng miền, địa phương cũng như các điểm du lịch được khai thác. Điều này nhằm mang đến cho khách hàng những dịch vụ chất lượng nhất. Bên cạnh đó, Công ty cũng thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo và huấn luyện cho đội ngũ quản lý và nhân viên trong các mảng chuyên môn khác , giúp họ nắm bắt kịp thời các xu hướng và nhu cầu của khách hàng, từ đó áp dụng để không ngừng nâng cao và đảm bảo chất lượng dịch vụ cung cấp đến khách hàng.



CHƯƠNG 2



Chính sách tuyển dụng

Đặt trọng tâm là chất lượng của nguồn nhân lực, Công ty luôn ưu tiên việc tuyển dụng những nhân sự có năng lực chuyên môn và kỹ năng phù hợp. Để làm được điều đó, việc triển khai chuẩn hóa quy trình tuyển dụng cho từng vị trí công việc cụ thể và áp dụng chính sách đãi ngộ hợp lý để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao đã được Công ty thực hiện. Các cơ chế đánh giá nhân viên đã được Công ty quy định rõ ràng và được công khai minh bạch nhằm quản trị tốt các rủi ro có thể xảy ra có thể xảy ra trong tương lai.



Chế độ lương thưởng và bảo hiểm

Công ty đã thực hiện chính sách trả lương và thưởng theo lương cố định và lương kinh doanh, với các mức khác nhau, áp dụng cho từng vị trí công việc trong Công ty. Ngoài ra, Công ty còn có các khoản thưởng tháng 13, thưởng vào các ngày lễ, tết, và các dịp đặc biệt khác. Nhằm tạo động lực phấn đấu và nâng cao hiệu suất lao động, Công ty cũng triển khai thực hiện các chính sách khen thưởng đột xuất và thưởng kỳ hàng năm dành cho các cá nhân và tập thể có thành tích trong công tác.

Công ty luôn chấp hành nghiêm túc và đầy đủ các quy định của pháp luật về thực hiện đóng các khoản bảo hiểm cho người lao động, đảm bảo quyền lợi của người lao động trong suốt quá trình làm việc tại Công ty.

Chế độ làm việc

Công ty chú trọng đến việc xây dựng một môi trường làm việc thân thiện, nơi mọi người có thể chia sẻ ý kiến và đóng góp vào sự phát triển chung thông qua việc áp dụng chế độ làm việc không quá 8 giờ mỗi ngày, đảm bảo cho người lao động có môi trường làm việc tốt và được trang bị đầy đủ phương tiện cần thiết. Ngoài ra, Công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ vào các dịp lễ, tết, góp phần tạo nên môi trường làm việc văn minh, cởi mở và chuyên nghiệp.

Công ty luôn quan tâm và duy trì đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động như: tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan nghỉ mát để tái tạo sức lao động, tặng quà nhân các dịp 8/3, 20/10, tặng quà cho con em cán bộ nhân viên có thành tích trong học tập, dịp Tết Thiếu nhi, thăm hỏi cán bộ nhân viên hoặc người thân gặp hoàn cảnh khó khăn. Chính sách phúc lợi của Công ty dành cho người lao động có nhiều điều khoản cao hơn pháp luật quy định.

3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN

Công ty liên doanh với nước ngoài

Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel

Tỷ lệ vốn góp: **29,58%**

Lĩnh vực hoạt động: Khách sạn, dịch vụ



Công ty TNHH Global Toserco

Tỷ lệ vốn góp: **35,00%**

Lĩnh vực hoạt động: Khách sạn, Văn phòng cho thuê

Công ty liên kết góp vốn



Công ty Cổ phần Du lịch & Thương Mại Sao Phương Đông

Tỷ lệ vốn góp: **40,00%**

Lĩnh vực hoạt động: Khách sạn, Văn phòng cho thuê, Căn hộ

Công ty Cổ phần Hanoitourist Taxi

Tỷ lệ vốn góp: **5,20%**

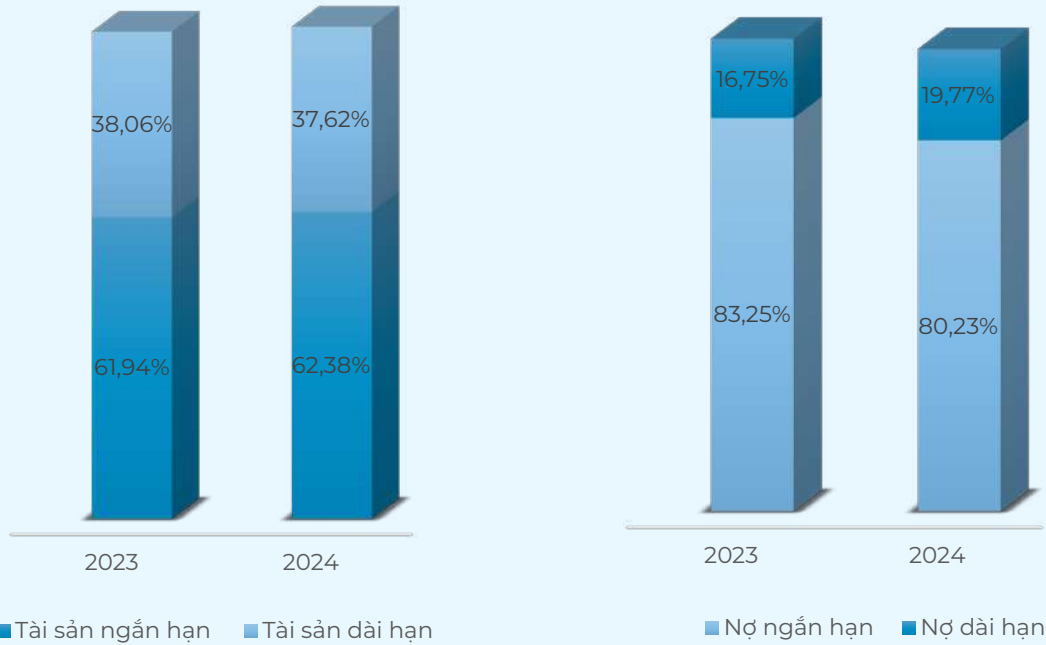
Lĩnh vực hoạt động: Vận chuyển khách



4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài chính

Cơ cấu và tỷ trọng trong Tổng tài sản và Tổng nợ



Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Trong giai đoạn từ năm 2023 đến 2024: Tổng tài sản của Công ty tăng từ 882,654 tỷ đồng lên 891,758 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn tăng từ 546,713 tỷ đồng đến 556,255 tỷ đồng; tài sản dài hạn giảm từ 335,941 tỷ đồng xuống còn 335,529 tỷ đồng. Tỷ trọng tài sản ngắn và dài hạn nhìn chung không có thay đổi đáng kể. Tuy nhiên, năm 2024, Công ty đã giảm các khoản tiền và tương đương tiền, các khoản phải thu trong cơ cấu tài sản, thay vào đó tăng trưởng trong tài sản ngắn hạn đến từ các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.

Trong cơ cấu nợ, các khoản nợ ngắn hạn giảm từ 27,992 tỷ đồng xuống còn 26,393 tỷ đồng; nợ dài hạn tăng thêm 0,87 tỷ đồng, đạt mức 6,501 tỷ đồng. Do đó, tổng nợ trong 2024 đã giảm 0,728 tỷ đồng. Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty duy trì ổn định, các loại nợ ngắn hạn và dài hạn không có biến động lớn trong năm 2024.

Các chỉ tiêu tài chính

Chỉ số tài chính	2024	2023
Nợ ngắn hạn (đồng)	26.393.399.717	27.992.338.534
Tài sản ngắn hạn (đồng)	556.255.789.738	546.713.777.672
<i>Tỷ số thanh khoản hiện thời</i>	21,08	19,53
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	81.703.186.693	75.443.112.886
Trung bình Vốn chủ sở hữu (đồng)	853.960.448.225,5	825.694.926.831,5
<i>ROE</i>	9,57%	9,14%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Hệ số thanh khoản ngắn hạn của Công ty trong năm 2024 đạt 21,08, cao hơn nhiều so với mức tiêu chuẩn là 1 và mức 19,53 ở năm 2023. Hệ số này cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn bằng các tài sản có tính thanh khoản. Dựa vào đó, tình hình tài chính của Công ty đang ở mức tốt, có khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn bằng các nguồn lực sẵn có.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời trên vốn chủ sở hữu ở mức 9,57%, dùng làm thước đo đánh giá khả năng tạo ra lợi nhuận trên một đồng vốn. Hiện tại, chỉ số này của Công ty đã tăng thêm so với mức 9,14% vào năm 2023 và duy trì ở mức khá tốt.

5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Cổ phiếu

Tên cổ phiếu	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Loại cổ phiếu	Cổ phiếu phổ thông
Mã chứng khoán	TSJ
Mệnh giá cổ phiếu	10.000 đồng/cổ phiếu
Ngày bắt đầu đăng ký giao dịch	01/08/2017
Tổng số lượng cổ phiếu	74.800.000
Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành	74.797.400
Tổng số cổ phiếu quỹ	2.600

Cơ cấu cổ đông

(dựa trên danh sách cổ đông chốt gần nhất đến ngày 31/12/2024)

STT	Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông Nhà nước	33.803.000	45%
2	Cổ đông sáng lập	0	0%
	- Trong nước	0	0%
	- Nước ngoài	0	0%
3	Cổ đông lớn (sở hữu tối thiểu 5% vốn CP)	53.803.000	72%
	- Trong nước	53.803.000	72%
	- Ngoài nước	0	0%
4	Cổ đông khác	0	28%
	- Trong nước	20.997.000	28%
	- Nước ngoài	0	0%
Tổng cộng		74.800.000	100%

Tình hình thay đổi vốn chủ sở hữu

Trong năm Công ty không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa

Theo thông tin về số liệu của nhà đầu tư nước ngoài (Ngày hiệu lực 28/03/2022) của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ Nhà đầu tư nước ngoài được phép sở hữu tối đa cổ phiếu của Công ty là 49%.

6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Nước sinh hoạt, Nước thải

Tại Công ty, nước tiêu thụ chủ yếu được sử dụng cho các hoạt động tiêu dùng, sinh hoạt và vệ sinh. Nguồn nước này được cung cấp bởi công ty cấp thoát nước địa phương và còn được tận dụng để tưới cây và vệ sinh cảnh quan sân vườn. Bên cạnh đó, hệ thống nước được lắp đặt để xử lý nước thải, giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường xung quanh cũng như đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, nhân viên và khách hàng. Hệ thống này thường xuyên được kiểm tra nhằm kịp thời khắc phục, sửa chữa khi xảy ra các sự cố.

Duy trì cảnh quan

Đối với ngành Du lịch, việc duy trì cảnh quan luôn được xem là nét đẹp văn hóa, sự tôn trọng với địa phương và con người. Chăm sóc cảnh quan luôn được Công ty coi trọng, nhằm giữ gìn mỹ quan đô thị và khu du lịch. Hanoi Toserco khuyến khích thi đua, bảo vệ và tôn tạo cảnh quan nơi làm việc, các khu du lịch thông qua việc dọn dẹp, vớt rác đúng nơi quy định, trồng cây, và giáo dục cán bộ, nhân viên về môi trường xanh. Qua đó, Công ty sẽ mang đến trải nghiệm xanh cho khách hàng và duy trì vẻ đẹp của cảnh quan thiên nhiên.



Tiêu thụ Năng lượng

Công ty sử dụng năng lượng chủ yếu là điện năng cho hoạt động kinh doanh, bao gồm thắp sáng, sử dụng các thiết bị văn phòng, điều hòa nhiệt độ, và xăng dầu cho xe đưa đón cũng như máy phát điện khi mất điện. Để tiết kiệm năng lượng, Công ty đã thực hiện các biện pháp sau:

- **Tận dụng ánh sáng tự nhiên:** Công ty tối đa hóa việc sử dụng ánh sáng tự nhiên và chỉ cung cấp chiếu sáng tập trung vào những khu vực cần thiết, giữ mức chiếu sáng chung cho văn phòng ở mức thấp nhất.
- **Sử dụng thiết bị hiệu suất cao:** Công ty và các địa điểm kinh doanh chọn và bố trí đèn hiệu suất cao, giảm điện áp dây dẫn chiếu sáng để giảm điện năng tiêu thụ.
- **Bảo dưỡng định kỳ:** Công ty thường xuyên bảo dưỡng hệ thống chiếu sáng định kỳ để đảm bảo hiệu suất hoạt động tốt nhất.
- **Hướng dẫn sử dụng năng lượng:** Công ty ban hành các văn bản hướng dẫn về định mức tiêu thụ nhiên liệu của xe, hướng dẫn vận hành và bảo trì máy phát điện.

Ngoài ra, Công ty còn khuyến khích nhân viên thực hiện các biện pháp tiết kiệm năng lượng như tắt các thiết bị điện khi không sử dụng, sử dụng điều hòa nhiệt độ ở mức hợp lý, và tham gia vào các chương trình đào tạo về tiết kiệm năng lượng.

Vệ sinh, rác thải sinh hoạt

Các địa điểm kinh doanh đều sử dụng dịch vụ thu gom rác sinh hoạt, phân loại các loại rác thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế... Ngoài ra, Hanoi Toserco từng bước triển khai hạn chế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần, đối với cả khách hàng và cán bộ, nhân viên. Đối với khu vực văn phòng, cán bộ nhân viên đều tham gia dọn dẹp vệ sinh tại đơn vị nhằm giữ gìn vệ sinh chung tại khu vực làm việc và nêu cao tinh thần tập thể, hưởng ứng việc bảo vệ môi trường.

Người lao động

Số lượng và mức lương trung bình đối với người lao động

Số lượng lao động: **69 người**

(tại thời điểm 31/12/2024)

Mức lương trung bình đối với người lao động:
12.500.000 đồng/tháng



Cộng đồng và địa phương

Công ty luôn chú trọng đến các vấn đề xã hội cùng với môi trường, bao gồm cả những vấn đề liên quan đến lao động, thu nhập, phân biệt đối xử. Nâng cao trách nhiệm với cộng đồng đã trở thành tiêu chí không thể thiếu của Hanoi Toserco trong hội nhập và mở rộng hợp tác, phát triển toàn cầu.

Những điều này đòi hỏi sự cố gắng và nỗ lực không ngừng để hoạt động sản xuất kinh doanh chuyển biến ngày một tích cực hơn. Đồng thời, Công ty cũng khuyến khích nhân viên tham gia các hoạt động tình nguyện và cộng đồng, góp phần xây dựng một tập thể đoàn kết, hợp tác và gắn bó.

Chính sách lao động và đào tạo người lao động

Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các chế độ và chính sách cho người lao động theo quy định. Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ nhân viên bằng cách tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tập huấn an toàn vệ sinh lao động, thăm hỏi và trợ cấp khó khăn hoặc ốm đau, cũng như tổ chức các hoạt động văn hóa – thể thao cho cán bộ, nhân viên. Đặc biệt, Công ty áp dụng chế độ phúc lợi với nhiều điều khoản cao hơn so với quy định của pháp luật.

Công ty chú trọng đến việc tạo ra một môi trường làm việc thân thiện và hỗ trợ, nơi mà mọi người có thể phát triển bản thân và sự nghiệp. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo và phát triển kỹ năng với thời gian trung bình **30** giờ mỗi năm, giúp nhân viên nâng cao chuyên môn và kỹ năng mềm.





CHƯƠNG 3 BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	58
2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH	63
3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ	64
4. KẾ HOẠCH NĂM 2025	66
5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI ...	68



1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tình hình kinh doanh năm 2024

Tổng quan Kinh tế thế giới năm 2024

Năm 2024, kinh tế thế giới tiếp tục quá trình phục hồi chậm và không đồng đều, mặc cho những áp lực về lạm phát đã được gia giảm thông qua chính sách tiền tệ của các ngân hàng Trung ương. Dù các chuỗi cung ứng và giá cả hàng hóa quốc tế vẫn gặp nhiều rủi ro kéo dài, nhưng mức lạm phát toàn cầu đã có những bước cải thiện đáng kể so với năm 2023. Nhiều nền kinh tế lớn đã bắt đầu quá trình cắt giảm lãi suất, giúp nới lỏng các điều kiện tài chính. Tỷ lệ thất nghiệp toàn cầu hiện đang giảm dần và thậm chí xuất hiện tình trạng thiếu lao động tại nhiều nơi, tạo cơ hội cho nhiều người lao động.

Ba nền kinh tế lớn nhất thế giới đang đối mặt với các thách thức riêng. Mỹ chứng kiến mức tăng trưởng khả quan nhờ chỉ tiêu tiêu dùng, đầu tư kinh doanh và xuất khẩu cải thiện. Tuy nhiên, quốc gia này cũng phải đối mặt với một số khó khăn như việc kiểm soát lạm phát và duy trì mức độ ổn định tài chính. Trái lại, Liên minh châu Âu (EU) vẫn phải vật lộn với chi phí năng lượng cao và sự phục hồi chậm chạp, gây ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp.

Trung Quốc đang nỗ lực chuyển đổi mô hình tăng trưởng kinh tế từ dựa vào xuất khẩu sang phát triển nội địa, đồng thời giải quyết bài toán thất nghiệp cao. Các nước đang thận trọng điều chỉnh chính sách tiền tệ dựa trên dữ liệu thực tế để bảo đảm kiểm soát được áp lực lạm phát trong thời gian dài hạn. Đồng thời, các quốc gia cũng đang thúc đẩy cải cách thị trường trong nước theo hướng xanh hóa, tăng cường ứng dụng công nghệ mới và phát triển bền vững nhằm nâng cao sức cạnh tranh trong tương lai.

Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây, đang và sẽ tiếp tục gây ảnh hưởng tiêu cực đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Sự leo thang của các cuộc xung đột thương mại này không chỉ làm suy yếu lòng tin của nhà đầu tư mà còn đe dọa chuỗi cung ứng toàn cầu, từ đó gây ra sự bất ổn và biến động trên thị trường. Điều này đòi hỏi các Chính phủ có những hành động quyết đoán để bảo đảm tính bền vững của nợ công và duy trì không gian chính sách cho trước các cú sốc trong tương lai.



Tổng quan Kinh tế Việt Nam năm 2024

Năm 2024, kinh tế Việt Nam ước tính tăng trưởng 7,09% so với năm 2023 với các điểm sáng đến từ tăng trưởng của lĩnh vực sản xuất công nghiệp (tăng 8,40%), kim ngạch xuất khẩu (tăng 5,30%) và thu hút ròng vốn đầu tư vào Việt Nam (tăng 9,40%). Bên cạnh đó, hoạt động của khu vực doanh nghiệp cũng có dấu hiệu hồi phục, nhờ vào các chính sách hỗ trợ phát triển của Nhà nước.

Song, nền kinh tế trong năm 2024 còn gặp nhiều thách thức: Tiêu dùng trong nước tuy có tăng trưởng (tăng 9,00%) nhưng còn gặp cản trở để tăng trưởng mạnh mẽ do nhu cầu tiết kiệm. Bên cạnh đó, tỷ giá USD/VND biến động thất thường, ảnh hưởng lớn đến phát triển do nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào hoạt động xuất nhập khẩu. Với thị trường chứng

khoán vốn chủ sở hữu, rủi ro tỷ giá có thể là yếu tố tiêu cực nhất tác động đến hành vi của phần lớn thị trường. Do đó, yếu tố này cản bước các hoạt động đầu tư trên thị trường vốn.

Ngoài ra, năm 2024 tiếp tục chứng kiến việc thu nhập tăng chậm hơn giá nhà ở. Trong năm 2024, giá bất động sản liên tục gia tăng mạnh mẽ, kéo dài khoảng cách giữa giá nhà và mức thu nhập bình quân của người dân. Sự gia tăng giá bất động sản còn kéo theo việc tăng giá thuê nhà, khiến các hộ gia đình gặp khó khăn trong việc tìm kiếm căn hộ phù hợp để thuê dài hạn thay vì mua ngay. Khi nhu cầu về nhà ở không được đáp ứng, sự ổn định xã hội sẽ bị ảnh hưởng và tiềm ẩn nhiều nguy cơ cho các vấn đề xã hội khác

Tổng quan ngành Du lịch năm 2024 và 2025

Những tăng trưởng ấn tượng trong năm 2024 của lượng khách quốc tế và nội địa đã thể hiện rõ nỗ lực đổi mới trong việc xúc tiến và quảng bá du lịch cả về thị trường, nội dung, phương thức, và quy mô. Các cơ chế hợp tác công tư đã được khai thác hiệu quả, cùng với sự tham gia tích cực của các địa phương, hiệp hội, và doanh nghiệp. Ngành Du lịch Việt Nam đã phát triển nhiều sản phẩm mới phù hợp với tiềm năng và thế mạnh của đất nước, đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của du khách sau dịch bệnh, như du lịch nông nghiệp, du lịch đường sắt, du lịch ban đêm, chăm sóc sức khỏe, và trải nghiệm du lịch nghỉ dưỡng.

Bên cạnh đó, năm 2024, tại Lễ trao Giải thưởng Du lịch thế giới (WTA) khu vực châu Á và châu Đại Dương lần thứ 31, Việt Nam đã vinh dự đón nhận 3 giải thưởng: ‘Điểm đến hàng đầu châu Á’, ‘Điểm đến di sản hàng đầu châu Á’, và ‘Điểm đến thiên nhiên hàng đầu châu Á’, vượt qua nhiều ứng viên nặng ký như Trung Quốc, Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Thái Lan, Singapore, và Sri Lanka.

Đặc biệt, vị thế của du lịch Việt Nam trên bản đồ du lịch châu Á và thế giới càng được khẳng định khi đây là lần thứ 6 Việt Nam được tôn vinh là ‘Điểm đến hàng đầu châu Á’ (các năm 2018, 2019, 2021, 2022, 2023, 2024). Đây là cơ hội và động lực để ngành Du lịch Việt Nam tiếp tục nỗ lực xúc tiến và quảng bá những giá trị nổi bật, đưa hình ảnh Việt Nam lan tỏa rộng rãi trên toàn cầu, thu hút ngày càng nhiều du khách quốc tế đến khám phá và trải nghiệm những điều tuyệt vời tại Việt Nam.

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng 8-9% trong năm 2025, ngành Du lịch Việt Nam trước mắt cần tập trung khai thác tốt chính sách thị thực mới mà Chính phủ đã ban hành; tăng cường liên kết giữa các địa phương, doanh nghiệp. Đến năm 2030, Ngành Du lịch cũng hướng tới mục tiêu, chiến lược phát triển theo hướng tăng trưởng xanh: Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn thực sự, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển của các ngành và lĩnh vực khác, góp phần quan trọng vào việc hình thành cơ cấu kinh tế hiện đại. Phát triển du lịch bền vững và toàn diện, dựa trên nền tảng tăng trưởng xanh, nhằm tối đa hóa sự đóng góp của du lịch vào các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng và an ninh. Chú trọng phát triển du lịch văn hóa, kết hợp với bảo tồn và phát huy giá trị di sản, bản sắc văn hóa dân tộc.



Kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh năm 2024

Năm 2024, mặc dù phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức từ môi trường kinh doanh, nhưng nhờ sự quan tâm chỉ đạo sát sao, kịp thời của HĐQT; sự nỗ lực, đoàn kết của toàn thể cán bộ nhân viên, Công ty đã đạt được nhiều kết quả tích cực và duy trì được mức tăng trưởng ổn định. Trong năm qua, các chiến lược kinh doanh đã được điều chỉnh kịp thời để thích ứng với sự thay đổi của thị trường và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Doanh thu thuần

144.189.716.652 đồng

đạt 102,63% so với kế hoạch năm 2024

Lợi nhuận trước thuế

90.320.877.872 đồng

đạt 296,13% so với kế hoạch năm 2024
(Khoản lợi nhuận nêu trên đã bao gồm cổ tức được chia từ liên doanh)

Lợi nhuận sau thuế

81.703.186.693 đồng

(Khoản lợi nhuận nêu trên đã bao gồm cổ tức được chia từ liên doanh)

Nộp ngân sách nhà nước

20.000.000.000 đồng

Song song với những thành công nói trên, Công ty vẫn đang còn phải đối mặt với nhiều thử thách, bao gồm sự cạnh tranh ngày càng khốc liệt trong ngành Du lịch, Dịch vụ; ngoài ra, yêu cầu của khách hàng ngày càng cao hơn. Bên cạnh đó, ảnh hưởng của các yếu tố khách quan như tình hình kinh tế vĩ mô, thiên tai, dịch bệnh cũng tác động trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Chính những thử thách này đã thúc đẩy sự sáng tạo, đổi mới và cải tiến không ngừng để mang đến cho khách hàng những dịch vụ tốt nhất.

2. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	2023	Tỷ lệ	2024	Tỷ lệ	Thay đổi
Tài sản ngắn hạn (đồng)	546.713.777.672	61,94%	556.255.789.738	62,38%	1,75%
Tài sản dài hạn (đồng)	335.940.639.927	38,06%	335.529.320.459	37,62%	- 0,12%
Tổng tài sản (đồng)	882.654.417.599	100,00%	891.785.110.197	100,00%	1,03%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Tổng tài sản của Công ty tại ngày 31/12/2024 đạt 891,79 tỷ đồng, tăng 1,03% so với năm 2023, với tài sản ngắn hạn tăng 1,75% trong khi tài sản dài hạn giảm 0,12%.

Tuy nhiên, nhìn chung, cơ cấu tài sản của Công ty không có sự thay đổi đáng kể. Điều đó cho thấy Công ty đã có những chính sách, kế hoạch kinh doanh hiệu quả và ứng dụng trong bối cảnh khó khăn do tình hình kinh tế thay đổi phức tạp.

Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	2023	Tỷ lệ	2024	Tỷ lệ	Thay đổi
Nợ ngắn hạn (đồng)	27.992.338.534	83,25%	26.393.399.717	80,23%	- 5,71%
Nợ dài hạn (đồng)	5.631.100.800	16,75%	6.501.792.294	19,77%	15,46%
Tổng nợ (đồng)	33.623.439.334	100,00%	32.895.192.011	100,00%	- 2,17%

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Tổng nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2024 giảm từ 33,62 tỷ đồng xuống còn 32,90 tỷ đồng (giảm 2,17% trong năm 2024). Khoản giảm này bị ảnh hưởng bởi khoản giảm 5,71% của nợ ngắn hạn từ 27,99 tỷ đồng xuống còn 26,39 tỷ đồng trong năm 2024. Ngoài ra, nợ dài hạn của công ty đã tăng từ 5,63% lên 6,50 tỷ đồng; mặc dù tăng 15,45%, song cơ cấu nợ dài hạn chỉ chiếm 19,76% tổng nợ phải trả, do đó, ảnh hưởng không nhiều lên biến động của tổng nợ phải trả.

3. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHÍNH SÁCH, QUẢN LÝ

Hoạt động kinh doanh cho thuê văn phòng

Năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện các giải pháp tổng hợp như: nâng cấp cơ sở vật chất kỹ thuật, chất lượng dịch vụ, chú trọng đảm bảo an toàn vệ sinh, an ninh trật tự, linh hoạt mềm dẻo trong đàm phán ký kết hợp đồng, đáp ứng tốt yêu cầu của khách hàng.

Năm 2024, doanh thu từ mảng này duy trì ổn định, tăng trưởng từ 51,74 tỷ đồng lên mức 52,87 tỷ đồng, đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty.

Hoạt động kinh doanh du lịch lữ hành và đại lý vé máy bay

Hoạt động kinh doanh du lịch trong năm 2024 đã gặp nhiều khó khăn, thách thức, do các yếu tố kinh tế vĩ mô và vi mô đến từ việc cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp lữ hành và các nền tảng cung cấp dịch vụ du lịch trực tuyến. Do đó, năm 2024, doanh thu từ mảng kinh doanh lữ hành đã chứng kiến khoản suy giảm khoảng 4,29% so với năm 2023, đạt xấp xỉ 50,80 tỷ đồng.

Trái lại, doanh thu từ mảng kinh doanh đại lý vé máy bay đã tăng trưởng 13,07% so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân là bởi vì trong năm 2024, bên cạnh việc duy trì và tiếp tục khai thác tốt những khách hàng truyền thống đã gắn bó lâu dài, các đơn vị đã chủ động tiếp cận, đàm phán và ký kết thêm các hợp đồng với một số khách hàng mới.

Thực hiện các chế độ, chính sách người lao động

Công ty thường xuyên quan tâm, chăm lo và duy trì các chính sách đãi ngộ, các chế độ cho người lao động: thực hiện tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tổ chức tham quan du lịch, tặng quà cán bộ, nhân viên nhân các dịp 8/3, 20/10, 22/12; tặng quà cho con em cán bộ có thành tích học tập tốt, dịp Tết thiếu nhi; thăm hỏi cán bộ, nhân viên hoặc người thân gặp hoàn cảnh khó khăn,... Qua đó, các chính sách này góp phần tạo sự tin tưởng và yên tâm gắn bó, đóng góp của người lao động đối với Công ty.

Công tác quản lý tài chính và kiểm soát chi phí

Công ty đã thực hiện tốt chế độ kế toán, tài chính theo chuẩn mực hiện hành; áp dụng hệ thống phần mềm kế toán để quản trị hiệu quả thông tin tài chính, kiểm soát chi phí, kiểm soát giá vốn chặt chẽ; công tác lập báo cáo tài chính luôn đảm bảo tính minh bạch, kịp thời và công bố thông tin theo đúng quy định.

Đồng thời, Hội đồng quản trị đã thông qua Nghị quyết số 40/2024/NQ-HĐQT về việc cải tạo, chỉnh trang và xử lý hệ thống thoát nước tại các khu vệ sinh Tòa nhà 273 Kim Mã, nhằm đảm bảo không gây thất thoát nước, tối ưu chi phí, đảm bảo sự an toàn và sức khỏe của người lao động.



4. KẾ HOẠCH NĂM 2025

Các mục tiêu trong năm 2025

Doanh thu thuần năm 2025 đạt: 151,45 tỷ đồng

Lợi nhuận gộp năm 2025 đạt: 26,59 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế năm 2025 đạt: 30,98 tỷ đồng

Bước sang năm 2025, bên cạnh chỉ tiêu kinh tế, Hanoi Toserco cần nỗ lực xây dựng hình ảnh, đóng góp tích cực cho công cuộc phát triển bền vững để trở thành doanh nghiệp du lịch hàng đầu khu vực, mang đến những trải nghiệm du lịch độc đáo và bền vững, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo tồn giá trị văn hóa, thiên nhiên. Trong đó, Công ty đẩy mạnh đạt được các mục tiêu chính sau đây:

- Tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh một cách hiệu quả; xây dựng đội ngũ lao động lành nghề, thành thạo và đáp ứng các yêu cầu công việc theo từng vị trí công tác.
- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả, đồng thời tiết kiệm chi phí trong hoạt động kinh doanh.
- Tiếp tục quan tâm, chăm lo đời sống và thực hiện tốt các chế độ, chính sách cho người lao động; đồng thời, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước.
- Quản trị thông tin theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Công ty, cổ đông và người lao động.

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Để tiếp tục phát triển bền vững, trong năm 2025, Công ty hướng đến:

- Nâng cao chất lượng sản phẩm/dịch vụ:** Đặt khách hàng làm trung tâm và không ngừng cải thiện trải nghiệm của khách hàng. Không chỉ dừng lại ở việc đáp ứng nhu cầu hiện tại, Công ty cần liên tục lắng nghe ý kiến phản hồi của khách hàng, thực hiện các cuộc khảo sát định kỳ và đánh giá hiệu quả của các cải tiến. Điều này giúp đảm bảo rằng sản phẩm/dịch vụ luôn phù hợp và vượt qua sự mong đợi của khách hàng.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng trí tuệ nhân tạo:** Tăng cường quảng bá các sản phẩm dịch vụ của Công ty trên các nền tảng số để thu hút khách hàng và gia tăng sự cạnh tranh. Công ty cần áp dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo và học máy để tối ưu hóa quy trình kinh doanh, cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng và nâng cao hiệu quả tiếp thị. Các chiến dịch quảng bá trên mạng xã hội, website và ứng dụng di động cần được đầu tư một cách bài bản và liên tục để đạt được kết quả tốt nhất.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp bền vững:** Tiếp tục phát triển đội ngũ nhân sự có chuyên môn và lòng nhiệt huyết. Công ty cần chú trọng vào việc tuyển dụng, đào tạo và phát triển nhân tài, tạo môi trường làm việc thân thiện, hỗ trợ nhân viên phát triển sự nghiệp và ghi nhận những đóng góp của họ. Bên cạnh đó, các giá trị cốt lõi và triết lý kinh doanh cần được truyền tải rõ ràng và thống nhất để xây dựng và phát triển một nền tảng văn hóa doanh nghiệp vững chắc.



5. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Những nỗ lực và cống hiến của cổ đông, các cán bộ nhân viên đã đóng góp quan trọng vào việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chung của toàn Công ty. Công ty luôn đặt mục tiêu phát triển hoạt động kinh doanh du lịch, nhưng đồng thời cũng luôn ý thức bảo vệ môi trường. Công ty cam kết:

- Khai thác các điểm tham quan du lịch một cách chọn lọc;
- Sử dụng điện tiết kiệm;
- Hạn chế thất thoát nước;
- Hạn chế sử dụng túi nilon và thay thế bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường;
- Không vứt rác bừa bãi, có ý thức giữ gìn vệ sinh cảnh quan chung tại nơi làm việc và tại những địa điểm tham quan du lịch.

Nhờ vào những biện pháp này, Công ty không chỉ đạt được các mục tiêu kinh doanh mà còn góp phần đẩy mạnh các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, tạo ra giá trị bền vững cho cộng đồng và khẳng định trách nhiệm xã hội của Công ty.

Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nhân lực trong ngành du lịch hiện tại đã giảm sút cả về số lượng lẫn chất lượng so với thời điểm trước dịch. Tuy nhiên, đối với Công ty, mặc dù phải đối mặt với vô vàn khó khăn, đặc biệt là trong giai đoạn khủng hoảng, Ban lãnh đạo luôn nỗ lực hết mình để duy trì công việc và thu nhập ổn định cho toàn thể nhân viên. Công ty cũng đặc biệt chú trọng đến đời sống vật chất và tinh thần của người lao động, đảm bảo các nhân viên có môi trường làm việc yên tâm, từ đó khích lệ họ cống hiến hết mình cho sự phát triển của Công ty.

Bên cạnh việc thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật, trong năm qua, Công ty còn chủ động bổ sung và sửa đổi thỏa ước lao động tập thể, nâng cao nhiều điều khoản phúc lợi, bảo vệ quyền lợi người lao động vượt xa những yêu cầu của pháp luật. Điều này không chỉ thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Công ty đối với người lao động mà còn là cam kết phát triển bền vững, khi mà công ty nhận thức được rằng thành công lâu dài chỉ có thể đạt được khi đội ngũ nhân viên được chăm lo và phát triển toàn diện.



Công ty không chỉ chú trọng đến công việc trong thời gian qua mà còn tập trung vào việc đào tạo và nâng cao kỹ năng cho nhân viên, đặc biệt là trong bối cảnh ngành du lịch đang phục hồi. Việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng sẽ là yếu tố quyết định để công ty tiếp tục vươn lên trong tương lai. Với những nỗ lực đó, Công ty cam kết sẽ luôn đồng hành cùng người lao động, tạo dựng một môi trường làm việc không chỉ ổn định mà còn đầy đủ cơ hội để phát triển tinh thần mỗi cá nhân.

Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Công ty luôn chú trọng đến các vấn đề xã hội song song với việc bảo vệ môi trường. Hàng năm, công ty đều dành một phần lợi nhuận để tham gia vào các hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ các chương trình từ thiện và đóng góp vào các quỹ do các tổ chức, cơ quan nhà nước phát động. Bên cạnh đó, công ty cũng đặc biệt quan tâm đến việc bảo vệ quyền lợi của khách hàng, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ để đảm bảo sự an toàn và hài lòng cho người tiêu dùng. Công ty cam kết duy trì mối quan hệ lao động hài hòa, khuyến khích sự phát triển bền vững của đội ngũ nhân viên và đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Công ty thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, đặc biệt là việc nộp thuế đầy đủ và đúng hạn. Ngoài ra, Công ty cũng tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp lý liên quan đến quản lý và sử dụng vốn, luôn đảm bảo việc trích lập các khoản dự phòng đầy đủ theo quy định của pháp luật và chính sách nội bộ. Với phương châm “tôn trọng nghĩa vụ đối với xã hội và Nhà nước,” Công ty không ngừng nỗ lực nâng cao trách nhiệm cộng đồng và cam kết đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội.



CHƯƠNG 4 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

- 1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY 72**
- 2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 73**
- 3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 73**



1. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Vĩ mô toàn ngành năm 2024

Năm 2024 là năm mà Hanoi Toserco nói riêng và các doanh nghiệp nói chung phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức: Nền kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, giá cả tiêu dùng leo thang, lạm phát duy trì ở mức cao, thương mại và đầu tư toàn cầu đều giảm sút, căng thẳng chính trị diễn ra ở nhiều khu vực trên thế giới,...

Đối với ngành Du lịch, năm 2024 đã chứng kiến nhiều phục hồi và phát triển: Việt Nam vinh dự được Tổ chức Giải thưởng Du lịch thế giới 5 lần bình chọn là Điểm đến di sản hàng đầu thế giới; 2 lần là Điểm đến Golf tốt nhất châu Á; 6 lần là Điểm đến hàng đầu châu Á; 3 lần là Điểm đến thiên nhiên hàng đầu châu Á; 2 lần là Điểm đến di sản hàng đầu châu Á. Trong đó, nhiều địa phương và điểm đến nổi tiếng ở Việt Nam được trao những danh hiệu tầm khu vực và thế giới như: Sơn La, Ninh Bình, Hạ Long, Phú Quốc,...

Đồng thời, ngành Du lịch Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức, bao gồm ảnh hưởng của biến đổi khí hậu; và tại nhiều điểm du lịch, chất lượng dịch vụ và cảnh quan đã giảm sút. Hơn nữa, do các biến động kinh tế, lượng khách quốc tế mặc dù tăng, nhưng đã chi tiêu ít hơn cho du lịch. Điều này ảnh hưởng rất nhiều đến doanh thu của ngành Du lịch nói chung, và của Hanoi Toserco nói riêng.

Chỉ tiêu, kết quả đạt được trong năm 2024

Dù gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng nhờ có sự chỉ đạo sát sao và đúng hướng của Hội đồng quản trị, sự linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành với những giải pháp phù hợp của Ban Tổng Giám đốc và sự nỗ lực, cố gắng của tập thể Cán bộ nhân viên toàn Công ty, Hanoi Toserco đã hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của năm 2024, với các chỉ tiêu về doanh thu, nộp ngân sách và lợi nhuận đều vượt kế hoạch.

Doanh thu thuần năm 2024 đạt:
144.189.716.652 đồng (xấp xỉ 144,19 tỷ đồng)
Tăng trưởng 2,52% so với năm 2023
Đạt 102,63% so với mục tiêu đề ra

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt:
90.320.877.872 đồng (xấp xỉ 90,32 tỷ đồng)
Tăng trưởng 5,27% so với năm 2023
Đạt 296,13% so với kế hoạch đề ra

Lợi nhuận sau thuế năm 2024 đạt:
81.703.186.693 đồng (xấp xỉ 81,70 tỷ đồng)
Tăng trưởng 8,30% so với năm 2023

2. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm 2024, Hội đồng quản trị thường xuyên chỉ đạo và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết trong công tác quản lý, điều hành, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn, đồng thời tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy chế nội bộ của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ điều hành hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025

Trong năm 2024, Hanoi Toserco đã thu được những thành tích rất tích cực và có ý nghĩa quan trọng. Hội đồng quản trị tin tưởng rằng, trong năm 2025, với kinh nghiệm đã có và sự đoàn kết, đồng thuận, quyết tâm cao của tập thể Ban Lãnh đạo và toàn thể cán bộ, nhân viên, Hanoi Toserco sẽ tiếp tục phát triển bền vững và đạt được nhiều thành tích lớn hơn nữa.

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025

Đề nghị Công ty trong thời gian tới cần tiếp tục quan tâm, tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung công tác chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Công ty lần thứ XI theo đúng yêu cầu và kế hoạch mà Đảng ủy Tổng công ty Du lịch Hà Nội đã giao.
2. Tiếp tục phát huy vai trò người lao động, nâng cao tinh thần đoàn kết trong cán bộ, nhân viên Công ty, xây dựng kế hoạch sử dụng lao động, kế hoạch tiền lương năm 2025 gắn với kế hoạch kinh doanh năm 2025 để vừa khuyến khích lao động làm việc có năng suất, vừa tiết giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch đã đề ra và chăm lo ổn định đời sống cho CBNV của Công ty.
3. Tập trung mọi nguồn lực phát triển hoạt động du lịch theo hướng chất lượng cao. Phát triển mạnh hơn nữa về lữ hành, lưu trú và các dịch vụ bổ trợ khác, với những tour du lịch và những dịch vụ du lịch đặc thù, hấp dẫn, mang thương hiệu riêng của Hanoi Toserco.
4. Tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, phát huy tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, chú trọng công tác đào tạo mới, đào tạo lại, bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao, để hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, thành công.
5. Chủ động triển khai cải tạo nâng cấp cơ sở kinh doanh hiện có, đặc biệt lưu ý việc nâng cấp, cải tạo các tòa nhà đã khai thác kinh doanh nhiều năm, là nguồn thu chủ yếu của Công ty. Tập trung phối hợp để triển khai hoàn thành việc cải tạo các hạng mục của Khách sạn Hà Nội, cải tạo các hạng mục của Khách sạn Pullman; Phối hợp để rà soát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc tại dự án Khách sạn Sao Phương Đông; Phối hợp cùng với bộ phận chức năng của Tổng công ty quản lý chặt chẽ các cơ sở nhà đất (15 cơ sở nhà đất nhà nước giao quản lý) đảm bảo sử dụng hiệu quả, đúng mục đích được giao và đúng các quy định pháp luật. Sẵn sàng các nguồn lực tốt nhất để bứt phá chiếm lĩnh thị trường, mở rộng sản xuất, kinh doanh; tạo tiền đề để Công ty tiếp tục phát triển trong những năm tiếp theo.
6. Công ty cần tiếp tục đẩy mạnh việc chuyển đổi số trong công tác quản lý điều hành và các hoạt động kinh doanh trên nền tảng số, để từ đó nâng cao hiệu quả trong xử lý công việc, triển khai việc tiếp thị cung cấp dịch vụ, bán sản phẩm một cách đa dạng, phong phú qua nhiều kênh bán hàng khác nhau.





CHƯƠNG 5
QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 78

2. BAN KIỂM SOÁT 84

3. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY 88

**4. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN
LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT 90**



1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Nguyễn Minh Chung

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1962

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Tài chính kế toán, Cử nhân Luật

Ngày miễn nhiệm:

Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/02/2024



Bà Nguyễn Thị Nga

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1955

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Tài chính kế toán, Cử nhân Luật

Ngày miễn nhiệm:

Miễn nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/02/2024
(đã có đơn đề nghị thôi tham gia HĐQT, thôi giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT từ ngày 30/10/2023)



Ông Nguyễn Văn Dũng

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ QTKD

Cổ phần đại diện sở hữu:

Đại diện vốn Nhà nước 20.944.000 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 28%

Ngày bổ nhiệm:

Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/02/2024

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Chủ tịch HĐQT TCT Du lịch Hà Nội, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Liên doanh Khách sạn Thống Nhất Metropole, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Làng Đoàn Kết, Thành viên HĐQT Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel, Thành viên HĐQT Công ty TNHH Global Toserco.



Bà Dương Thị Huệ

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1975

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân

Cổ phiếu sở hữu:

0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%

Ngày bổ nhiệm:

Bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 21/02/2024

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán SAFC

Quá trình công tác:

1997 - 2000	Công ty TNHH Thương Mại Và Sản xuất Hàng Xuất Khẩu Ngân Anh
2000 - 2019	Công ty TNHH Thung Lũng Vua
2019 - 2022	Công ty cổ phần Phát triển TN
2023 - Nay	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán SAFC
02/2024 - Nay	Phó Chủ tịch HĐQT Hanoi Toserco

Quá trình công tác:

08/2028 - 02/2010	Giám đốc BQLDA Cầu Diễn - CTCP Tư vấn đầu tư xây dựng Phát triển nhà Hà Nội
03/2010 - 07/2011	Tổng Giám đốc - CTCP Tư vấn công nghệ Quốc tế
08/2011 - 02/2017	Phó phòng/Trưởng Phòng Đầu tư và Phát triển - TCT Du lịch Hà
03/2017 - 04/2019	Phó Tổng Giám đốc - TCT Du lịch Hà Nội
05/2019 - 11/2023	Tổng Giám đốc - TCT Du lịch Hà Nội
11/2023 - Nay	Chủ tịch HĐQT - TCT Du lịch Hà Nội
02/2024 - Nay	Chủ tịch HĐQT - Hanoi Toserco



Bà Lê Thanh Hà
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1969

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế Du lịch, Cử nhân Luật
Cổ phiếu sở hữu:
0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%
Ngày bổ nhiệm:
26/12/2015
Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Phó Tổng Giám đốc Thứ nhất - Công ty TNHH Global Toserco

Quá trình công tác:

01/2012 - 02/2014	Phó Tổng Giám đốc - Công ty Liên doanh SAS Hanoi Royal Hotel
03/2014 - 06/2017	Phó phòng Đầu tư và Phát triển - TCT Du lịch Hà Nội
07-2017 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Thứ nhất - Công ty TNHH Global Toserco
12/2015 - Nay	Thành viên HĐQT - Hanoi Toserco



Bà Vũ Thị Quỳnh Trang
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1976

Trình độ chuyên môn:
Cử nhân Kinh tế
Cổ phiếu sở hữu:
0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%
Ngày bổ nhiệm:
26/06/2017
Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Thành viên BKS tại TCT Thương mại Hà Nội CTCP, Chủ tịch HĐQT CTCP Siêu thị VHSC Việt Nam, Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Tư vấn Phát triển Minh Phú.

Quá trình công tác:

2003 - 2006	Kế toán Tổng hợp - Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội
2006 - 05/2011	Phó Giám đốc - CTCP Tập đoàn Nguồn lực Việt
06/2011 -	Phó Giám đốc Khối Kế toán Kiểm soát - CTCP Tập đoàn BRG
06/2017 - Nay	Thành viên HĐQT - Hanoi Toserco



Ông Nguyễn Mạnh Hùng
Thành viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn:
Thạc sỹ Quản lý Kinh tế, Cử nhân QTKD Công nghiệp & Xây dựng cơ bản
Cổ phiếu đại diện sở hữu:
Đại diện vốn Nhà nước 12.859.000 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 17,19%
Ngày bổ nhiệm:
28/04/2021
Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
Phó Tổng Giám đốc TCT Du lịch Hà Nội, TV HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Hà Nội - Quảng Bình, TV BKS Công ty cổ phần Khách sạn và Du lịch Bảo Việt, CT HĐQT Công ty cổ phần Du lịch & Thương mại Sao Phương Đông.

Quá trình công tác:

2005 - 2011	Phó phòng Kế hoạch Tổng hợp - CTCP Tư vấn đầu tư Xây dựng Phát triển đô thị Hà Nội
2011 - 2014	Trưởng phòng QLDA - CTCP Đầu tư Văn Phú - ITC
2014 - 2016	Giám đốc - CTCP Đầu tư & Dịch vụ Du lịch Thăng Long
2016 - 2024	Phó phòng/Trưởng phòng Đầu tư & Phát triển - TCT Du lịch Hà Nội
2024 - Nay	Phó Tổng Giám đốc - TCT Du lịch Hà Nội
04/2021 - Nay	Thành viên HĐQT - Hanoi Toserco

Cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Thành viên Hội đồng quản trị	Số buổi họp Hội đồng quản trị tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Minh Chung	1/8	13%	Không tham gia 7 cuộc họp do đã miễn nhiệm theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường từ ngày 21/02/2024.
2	Ông Nguyễn Văn Dũng	7/8	88%	Không tham dự 1 cuộc họp tháng 1/2024 do ngày 21/2/2024 mới được bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường.
3	Bà Dương Thị Huệ	7/8	88%	Không tham dự 1 cuộc họp tháng 1/2024 do ngày 21/2/2024 mới được bổ nhiệm tại ĐHĐCĐ bất thường.
4	Bà Lê Thanh Hà	8/8		
5	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	8/8		
6	Nguyễn Mạnh Hùng	8/8		

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật.

Hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức họp với Ban Tổng Giám đốc về công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh và việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị để kịp thời nắm bắt và có những chỉ đạo, định hướng cho Ban Tổng Giám đốc thông qua việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, trên nguyên tắc phù hợp với các quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2024

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Nghị quyết 02/2024/NQ-HĐQT	17/01/2024	V/v chi tháng lương thứ 13 cho cán bộ nhân viên Công ty nhân dịp Tết nguyên đán 2024.	100%
2	Nghị quyết 07/2024/NQ-HĐQT	21/02/2024	- Thông qua việc bầu ông Nguyễn Văn Dũng là Chủ tịch HĐQT và là người đại diện theo pháp luật của Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026. - Thông qua việc bầu bà Dương Thị Huệ là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2021-2026. - Thông qua kế hoạch kinh doanh và ngân sách năm 2024 của Công ty.	100%
3	Nghị quyết 11/2024/NQ-HĐQT	12/03/2024	V/v thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
4	Nghị quyết 22/2024/NQ-HĐQT	10/04/2024	V/v thay đổi kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.	100%
5	Nghị quyết 30/2024/NQ-HĐQT	04/06/2024	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty.	100%
6	Nghị quyết 40/2024/NQ-HĐQT	17/09/2024	V/v cải tạo chỉnh trang và xử lý hệ thống thoát nước tại các khu vệ sinh tại Toà nhà 273 Kim Mã.	100%
7	Nghị quyết 59/2024/NQ-HĐQT	27/12/2024	V/v chi tháng lương thứ 13 cho cán bộ nhân viên Công ty nhân dịp Tết nguyên đán 2025.	100%

2. BAN KIỂM SOÁT



Ông Trần Xuân Sơn

Trưởng Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1975

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Tài chính Kế toán

Cổ phiếu sở hữu:

1.300 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0,0017%

Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát:

26/12/2015

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Không có

Quá trình công tác:

08/2009 - 05/2013	Phó phòng Tài vụ Kế hoạch - Hanoi Toserco
06/2013 - 08/2013	Phó Giám đốc Trung tâm lý hành - Hanoi Toserco
09/2013 - 03/2016	Kiểm soát viên - Hanoi Toserco
03/2016 - Nay	Trưởng Ban Kiểm soát - Hanoi Toserco



Ông Nguyễn Thanh Tuyền

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1990

Trình độ chuyên môn:

Thạc sỹ

Cổ phiếu sở hữu:

0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%

Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát:

28/04/2021

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Trưởng BKS tại CTCP Vận tải thuê tàu (VFR), Trưởng BKS tại CTCP Thương mại Dịch vụ Bắc Qua, Chủ tịch HĐQT tại CTCP Dịch vụ tư vấn Tổng hợp SGCC, Thành viên BKS tại CTCP Thăng Long GTC.

Quá trình công tác:

2017 - Nay	Trưởng BKS - CTCP Vận tải Thuê tàu (VFR)
2017 - Nay	Thành viên BKS - CTCP Thăng Long GTC
2019 - 05/2024	Thành viên BKS - CTCP Thương mại Dịch vụ Thời trang Hà Nội
04/2021 - Nay	Thành viên BKS - Hanoi Toserco



Ông Nguyễn Trí Trung

Thành viên Ban Kiểm soát

Năm sinh: 1990

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân Kế toán - Kiểm toán

Cổ phiếu sở hữu:

0 cổ phần, tỷ lệ sở hữu 0%

Ngày bắt đầu là thành viên Ban Kiểm soát:

09/06/2023

Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:

Thành viên BKS tại CTCP Xây lắp Số 3 Hà Nội, Thành viên BKS tại CTCP Du lịch & Thương mại Sao Phương Đông, Trưởng BKS tại CTCP Dịch vụ Quản lý tài sản Việt Nam, Trưởng BKS tại CTCP Đầu tư Địa ốc Gia Định, Thành viên BKS tại CTCP Khách sạn Hàng không.

Quá trình công tác:

2012 - 10/2021	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
11/2021 - 10/2022	CTCP Tập đoàn T&T
11/2022 - 01/2023	CTCP Tập đoàn BRG
02/2023 - Nay	Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Kế toán SACC
06/2023 - Nay	Thành viên BKS - Hanoi Toserco

Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Trần Xuân Sơn	3/3	100%	100%
2	Ông Nguyễn Thanh Tuyền	3/3	100%	100%
3	Ông Nguyễn Trí Trung	3/3	100%	100%

Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban khác

Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban của Ban Tổng Giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, công tác quản lý điều hành,... Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của Ban Kiểm soát.
- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty, của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm 2024 theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên
- Kiểm tra, giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Giám sát việc thực thi công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường theo các quy định của pháp luật về công bố thông tin; xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông của Công ty.
- Ban Kiểm soát luôn chủ động lập kế hoạch kiểm tra và triển khai thực hiện kế hoạch theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Ngoài việc thường xuyên kiểm tra trên các số liệu kế toán kết xuất của các đơn vị, Ban Kiểm soát còn tổ chức các đợt kiểm tra trực tiếp về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, ghi chép sổ sách, lưu trữ chứng từ tại các đơn vị này, chủ động đưa ra các ý kiến đóng góp hoặc kiến nghị gửi tới Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc để góp phần giúp cho công tác kế toán của các đơn vị được hoàn thiện tốt hơn, đồng thời đảm bảo theo đúng các quy định.

Hoạt động giám sát và Đánh giá kết quả kinh doanh và tình hình tài chính trong năm 2024 của Ban Kiểm soát

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận thấy dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động của Công ty tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

Năm 2024, dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như cùng với sự nỗ lực của cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch Doanh thu và lợi nhuận được giao.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm 2024 của Công ty, Ban Kiểm soát có các đánh giá như sau: Công ty trong năm 2024 đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các Chuẩn mực Kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập Báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

Đánh giá của Ban Kiểm soát về Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình, tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy định khác của pháp luật.

Hội đồng quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty. Phối hợp với Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo, điều hành hoạt động của Công ty góp phần đạt được các kết quả quan trọng trong sản xuất, kinh doanh năm 2024.

Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ các nghị quyết, quyết định được thông qua của Hội đồng quản trị; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và quy định pháp luật. Năm 2024, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty đã tận dụng tốt những thuận lợi và khắc phục các khó khăn, phấn đấu hoàn thành tốt các kế hoạch được giao.

Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát luôn chủ động phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chuyên môn trong việc thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đưa các kiến nghị, đóng góp kịp thời nhằm đảm bảo hài hòa lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông. Trong quá trình kiểm tra giám sát, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm và tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các đơn vị để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Năm 2025, Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác, đồng thời kiến nghị phương hướng hoạt động năm 2025, như sau:

- Tiếp tục duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có. Mở rộng và phát triển ngành nghề mới có tiềm năng thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp với thời kỳ hiện tại;
- Hoạch định và có chính sách để bổ sung, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất, kinh doanh;
- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát chi phí, chi phí giá vốn để hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh trong năm 2025 và các năm tiếp theo;
- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế, quy định và quy trình nội bộ nhằm tuân thủ các quy định mới của Pháp luật và phù hợp với thực tiễn. Chú trọng nâng cao hiệu quả công tác quản trị rủi ro theo các quy định của cơ quan quản lý nhà nước.

3. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các khóa đào tạo về quản trị Công ty mà các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị Công ty: Trong năm 2024, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty thường xuyên được tạo điều kiện tham gia các chương trình, khóa đào tạo ngắn hạn về các lĩnh vực liên quan đến công việc.



4. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng, thù lao (đồng)
I Hội đồng quản trị			
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch	169.655.172
2	Bà Dương Thị Huệ	Phó Chủ tịch	135.724.138
3	Ông Nguyễn Minh Chung	Chủ tịch	401.071.042
4	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch	305.939.640
5	Bà Lê Thanh Hà	Thành viên	323.911.684
6	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Thành viên	323.911.684
7	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên	323.911.684
II Ban Tổng Giám đốc			
1	Ông Nguyễn Kim Hà	Tổng Giám đốc	1.119.831.684
2	Ông Trịnh Minh Tú	Phó Tổng Giám đốc	591.929.347
3	Bà Vũ Hoài Châu	Phó Tổng Giám đốc	667.769.347
III Ban Kiểm soát			
1	Ông Trần Xuân Sơn	Trưởng ban	532.129.347
2	Ông Nguyễn Thanh Tuyền	Thành viên	161.955.842
3	Ông Nguyễn Trí Trung	Thành viên	119.403.000
IV Kế toán trưởng			
1	Ông Tạ Ngọc Lãm	Kế toán trưởng	640.409.347

Nguồn: BCTC đã kiểm toán năm 2024

Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty

Với Công ty cổ phần Hà Nội Tourist Taxi

Mối quan hệ liên quan với công ty: Công ty liên kết, góp vốn
Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp: Số 0101745739, cấp ngày 16/8/2005 tại Sở KH&ĐT Hà Nội
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ: Số 105 Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Thời điểm giao dịch với công ty: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024
Nội dung, số lượng, giá trị: Cổ tức: 136.842.105 đồng

Với Công ty TNHH Global Toserco

Mối quan hệ liên quan với công ty: Công ty liên doanh
Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp: Số 0100112451, cấp ngày 29/12/2008 tại Sở KH&ĐT Hà Nội
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ: Số 40 Cát Linh, Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội
Thời điểm giao dịch với công ty: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024
Nội dung, số lượng, giá trị: Cổ tức: 7.000.000.000 đồng

Với Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel

Mối quan hệ liên quan với công ty: Công ty liên doanh
Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp: Số 0100145591, cấp ngày 27/8/1992 tại Sở KH&ĐT Hà Nội
Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ: D8 Giảng Võ, Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội
Thời điểm giao dịch với công ty: Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024
Nội dung, số lượng, giá trị:

- Cung cấp dịch vụ: 571.171.074 đồng
- Mua hàng hóa/dịch vụ: 21.468.644 đồng
- Cổ tức: 37.210.119.518 đồng

Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát

Không có

Giao dịch giữa Công ty với đối tượng khác

Giao dịch giữa Công ty với đối tượng khác

Không có

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

Giao dịch cổ phiếu của bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Quan hệ với người nội bộ: Bà Nguyễn Thị Thu Hương là chị ruột ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
- Cổ phiếu sở hữu đầu kỳ: 250.000 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 0,33%
- Cổ phiếu sở hữu cuối kỳ: 0 cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu 0%
- Lý do tăng/giảm: Bán cổ phiếu





CHƯƠNG 6 BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 98
2. BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP 99
3. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN 101
4. BÁO CÁO KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 104
5. BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ 105
6. THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH 107





Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội

Báo cáo tài chính cho năm
kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024



Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thông tin Công ty

Giấy Chứng nhận Đăng ký
Doanh nghiệp số 0100107155 ngày 15 tháng 3 năm 2016

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội (“Công ty”) tiền thân là Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ Hà Nội. Công ty TNHH MTV Du lịch Dịch vụ Hà Nội chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội theo Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp ngày 15 tháng 3 năm 2016. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp đã được điều chỉnh sáu lần, và lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0100107155 ngày 24 tháng 2 năm 2025. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp và các bản sửa đổi do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp.

Hội đồng Quản trị	Ông Nguyễn Văn Dũng	Chủ tịch (từ ngày 21/2/2024)
	Ông Nguyễn Minh Chung	Chủ tịch (đến ngày 20/2/2024)
	Bà Dương Thị Huệ	Phó Chủ tịch (từ ngày 21/2/2024)
	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch (đến ngày 20/2/2024)
	Bà Lê Thanh Hà	Thành viên
	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Thành viên
	Bà Vũ Thị Quỳnh Trang	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc	Ông Nguyễn Kim Hà	Tổng Giám đốc
	Bà Vũ Hoài Châu	Phó Tổng Giám đốc
	Ông Trịnh Minh Tú	Phó Tổng Giám đốc

Ban Kiểm soát	Ông Trần Xuân Sơn	Trưởng Ban
	Ông Nguyễn Thanh Tuyền	Thành viên
	Ông Nguyễn Trí Trung	Thành viên

Trụ sở đăng ký	Số 273 Phố Kim Mã, Phường Giảng Võ Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
----------------	--

Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
-------------------	-------------------------------



Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính đính kèm của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 42 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính đính kèm.



Nguyễn Kim Hà
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Street, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông
Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 24 tháng 3 năm 2025, được trình bày từ trang 5 đến trang 42.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc của Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam
Báo cáo kiểm toán số: 24-02-00195-25-1



Đoàn Thanh Toàn
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 3073-2024-007-1
Phó Tổng Giám đốc
Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025

Nguyễn Quốc Khánh
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 5594-2025-007-1

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		556.255.789.738	546.713.777.672
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	22.499.631.213	43.753.267.138
Tiền	111		16.499.631.213	36.153.267.138
Các khoản tương đương tiền	112		6.000.000.000	7.600.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		502.297.000.000	461.143.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6(a)	502.297.000.000	461.143.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		30.612.496.181	39.209.897.006
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	9.646.858.824	11.463.500.205
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		417.734.084	1.320.160.509
Phải thu ngắn hạn khác	136	8	20.595.819.295	26.474.152.314
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(47.916.022)	(47.916.022)
Hàng tồn kho	140		355.435.591	352.462.086
Hàng tồn kho	141		355.435.591	352.462.086
Tài sản ngắn hạn khác	150		491.226.753	2.255.151.442
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		491.226.753	523.479.436
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	13	-	1.731.672.006

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tài sản dài hạn (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		335.529.320.459	335.940.639.927
Các khoản phải thu dài hạn	210		1.500.500.000	1.103.172.250
Phải thu dài hạn khác	216		1.500.500.000	1.103.172.250
Tài sản cố định	220		3.737.787.781	4.176.975.985
Tài sản cố định hữu hình	221	10	3.737.787.781	4.176.975.985
Nguyên giá	222		24.468.652.290	24.468.652.290
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(20.730.864.509)	(20.291.676.305)
Bất động sản đầu tư	230	11	39.874.088.499	39.948.894.031
Nguyên giá	231		78.384.152.645	75.824.021.957
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(38.510.064.146)	(35.875.127.926)
Tài sản dở dang dài hạn	240		-	134.259.259
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	134.259.259
Đầu tư tài chính dài hạn	250		287.646.705.597	287.580.206.073
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết	252	6(b)	285.774.104.867	285.774.104.867
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	6(b)	1.872.600.730	1.872.600.730
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	6(b)	-	(66.499.524)
Tài sản dài hạn khác	260		2.770.238.582	2.997.132.329
Chi phí trả trước dài hạn	261	12	2.770.238.582	2.997.132.329
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)			891.785.110.197	882.654.417.599

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		32.895.192.011	33.623.439.334
Nợ ngắn hạn	310		26.393.399.717	27.992.338.534
Phải trả người bán ngắn hạn	311		343.901.587	445.482.618
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		37.617.035	56.625.370
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	13	4.164.571.200	4.784.451.078
Phải trả người lao động	314		3.004.311.351	875.134.410
Chi phí phải trả ngắn hạn	315		659.798.977	2.812.251.561
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	14	5.196.555.569	4.760.800.737
Phải trả ngắn hạn khác	319	15(a)	11.047.518.951	12.629.148.099
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	16	1.939.125.047	1.628.444.661
Nợ dài hạn	330		6.501.792.294	5.631.100.800
Phải trả dài hạn khác	337	15(b)	6.501.792.294	5.631.100.800
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		858.889.918.186	849.030.978.265
Vốn chủ sở hữu	410	17	858.889.918.186	849.030.978.265
Vốn cổ phần	411	18	748.000.000.000	748.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		748.000.000.000	748.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		1.231.896.222	1.231.896.222
Cổ phiếu quỹ	415		(34.320.000)	(34.320.000)
Quỹ đầu tư phát triển	418	20	27.989.155.271	24.390.289.157
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		81.703.186.693	75.443.112.886
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		-	-
- LNST năm nay	421b		81.703.186.693	75.443.112.886
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)			891.785.110.197	882.654.417.599

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:


Dương Thị Như
Phó phòng Kế toán

Người kiểm tra:


Nguyễn Thị Bích
Kế toán trưởng

Người duyệt:


Nguyễn Kim Hà
Tổng Giám đốc



Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 02 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
Doanh thu cung cấp dịch vụ	01	22	144.189.716.652	140.652.250.756
Giá vốn dịch vụ cung cấp	11	23	112.280.935.392	105.358.839.681
Lợi nhuận gộp (20 = 01 - 11)	20		31.908.781.260	35.293.411.075
Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	74.905.239.350	66.625.372.763
Chi phí tài chính	22		(63.541.300)	(149.538.956)
Chi phí bán hàng	25	25	7.270.903.554	7.297.320.403
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	9.397.124.837	9.169.751.135
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 25 - 26)	30		90.209.533.519	85.601.251.256
Thu nhập khác	31		149.164.839	230.638.904
Chi phí khác	32		37.820.486	29.140.250
Kết quả từ hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		111.344.353	201.498.654
Lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		90.320.877.872	85.802.749.910
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	8.617.691.179	10.359.637.024
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60		81.703.186.693	75.443.112.886
Lãi trên cổ phiếu				
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	1.092	1.009

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:

Dương Thị Như
Phó phòng Kế toán

Người kiểm tra:

Nguyễn Thị Bích
Kế toán trưởng

Người duyệt:

Nguyễn Kim Hà
Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Lợi nhuận trước thuế	01	90.320.877.872	85.802.749.910
Điều chỉnh cho các khoản			
Khấu hao và phân bổ	02	3.074.124.424	2.772.671.069
Các khoản dự phòng	03	(66.499.524)	(202.313.116)
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(4.014.079.644)	(2.566.635.358)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(70.771.444.636)	(63.870.557.263)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08	18.542.978.492	21.935.915.242
Biến động các khoản phải thu	09	2.092.381.047	(447.665.699)
Biến động hàng tồn kho	10	(2.973.505)	28.810.419
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11	(324.172.364)	(1.251.722.984)
Biến động chi phí trả trước	12	259.146.430	(1.226.189.900)
		20.567.360.100	19.039.147.078
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(9.335.637.024)	(9.343.057.496)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(4.215.906.386)	(1.649.611.500)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	7.015.816.690	8.046.478.082

LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ

Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21	(1.111.632.920)	(1.542.154.361)
Tiền chi cho vay và gửi tiền gửi có kỳ hạn	23	(520.766.000.000)	(515.595.055.000)
Tiền thu hồi các khoản tiền gửi có kỳ hạn	24	483.095.000.000	501.672.055.000
Tiền thu lãi tiền gửi và cổ tức	27	77.355.315.600	54.018.588.783
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	38.572.682.680	38.553.434.422

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(Phương pháp gián tiếp - tiếp theo)

Mẫu B 03 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền trả cổ tức	36		(67.314.469.500)	(26.169.566.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(67.314.469.500)	(26.169.566.000)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)	50		(21.725.970.130)	20.430.346.504
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	60		43.753.267.138	22.968.222.546
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		472.334.205	354.698.088
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60 + 61)	70	5	22.499.631.213	43.753.267.138

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:

Dương Thị Như
Phó phòng Kế toán

Người kiểm tra:

Nguyễn Thị Bích
Kế toán trưởng

Người duyệt:


Nguyễn Kim Hà
Tổng Giám đốc

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Các thuyết minh này là bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với báo cáo tài chính đính kèm.

1. Đơn vị báo cáo

(a) Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam.

(b) Hoạt động chính

Các hoạt động của Công ty bao gồm:

- Kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa;
- Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Kinh doanh vận chuyển khách du lịch và hàng hóa;
- Kinh doanh ăn uống, đặc sản cao cấp và bình dân (không bao gồm kinh doanh quán bar);
- Hướng dẫn du lịch, phiên dịch; dịch vụ thông tin (trừ loại thông tin Nhà nước cấm);
- Dịch vụ vui chơi, giải trí, xông hơi xoa bóp (không bao gồm châm cứu, day ấn huyệt và xông hơi bằng thuốc y học cổ truyền);
- Kinh doanh cho thuê văn phòng, nhà ở cho các đối tượng trong và ngoài nước;
- Kinh doanh thương mại xuất nhập khẩu tổng hợp;
- Lập dự án, đầu tư xây dựng và quản lý khu du lịch, khách sạn, khu đô thị, trung tâm thương mại dịch vụ;
- Các loại hình dịch vụ khác: cho thuê hoạt động (nấu ăn, phiên dịch, lái xe);
- Tổ chức hội nghị, hội thảo, kinh doanh hàng lưu niệm, tranh ảnh nghệ thuật, mỹ phẩm cao cấp; và
- May đo, giặt là, cắt uốn tóc, chăm sóc sắc đẹp, trang điểm (không bao gồm các dịch vụ gây chảy máu).

(c) Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty nằm trong phạm vi 12 tháng.

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính n

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(d) **Cấu trúc Công ty**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 3 đơn vị phụ thuộc (1/1/2024: 3 đơn vị phụ thuộc) như sau:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính
1	Trung tâm Lữ hành	Số 273 Kim Mã, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Dịch vụ du lịch
2	Xí nghiệp Dịch vụ Du lịch (*)	Số 273 Kim Mã, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh cho thuê văn phòng, ăn uống và dịch vụ khác
3	Trung tâm Dịch vụ, Đại lý vé máy bay	Số 273 Kim Mã, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Đại lý vé máy bay

(*) Theo Quyết định số 63/2024/NQ-HDQT ngày 27 tháng 12 năm 2024, Công ty quyết định giải thể Xí nghiệp dịch vụ du lịch kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2025.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 2 công ty liên doanh và 1 công ty liên kết (1/1/2024: 2 công ty liên doanh và 1 công ty liên kết) như sau:

STT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Hoạt động kinh doanh chính
Công ty liên doanh			
1	Công ty liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel	D8, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh khách sạn
2	Công ty TNHH Global Toserco	Số 40 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội	Kinh doanh khách sạn
Công ty liên kết			
1	Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại Sao Phương Đông	Số 269 Kim Mã, Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Kinh doanh khách sạn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty có 70 nhân viên (1/1/2024: 72 nhân viên).

2. **Cơ sở lập báo cáo tài chính**

(a) **Tuyên bố về tuân thủ**

Báo cáo tài chính này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(b) **Cơ sở đo lường**

Báo cáo tài chính, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(c) **Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán năm của Công ty từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

(d) **Đơn vị tiền tệ kế toán**

Đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là Đồng Việt Nam (“VND”), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính này.

3. **Tóm tắt những chính sách kế toán chủ yếu**

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính này.

(a) **Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản (cho các khoản mục tài sản) và bán chuyển khoản (cho các khoản mục phải trả) của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

(b) **Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

(c) **Các khoản đầu tư**

(i) **Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Tổng Giám đốc của Công ty dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- (ii) **Đầu tư vào công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát**
- Cho mục đích của báo cáo tài chính này, các khoản đầu tư vào công ty liên kết và cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.
- (iii) **Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác**
- Đầu tư vào các công cụ vốn chủ sở hữu của các đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí mua có liên quan trực tiếp. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá khoản đầu tư. Dự phòng giảm giá đầu tư được lập khi đơn vị nhận đầu tư phát sinh lỗ dẫn đến Công ty có khả năng mất vốn, trừ khi có bằng chứng rằng giá trị của khoản đầu tư không bị suy giảm. Dự phòng giảm giá đầu tư được hoàn nhập khi đơn vị nhận đầu tư sau đó tạo ra lợi nhuận để bù trừ cho các khoản lỗ đã được lập dự phòng trước kia. Khoản dự phòng chỉ được hoàn nhập trong phạm vi sao cho giá trị ghi sổ của khoản đầu tư không vượt quá giá trị ghi sổ của chúng khi giá định không có khoản dự phòng nào đã được ghi nhận.
- (d) **Các khoản phải thu**
- Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.
- (e) **Hàng tồn kho**
- Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp nhập trước xuất trước và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.
- Công ty áp dụng phương pháp kiểm kê định kỳ để hạch toán hàng tồn kho.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- (f) **Tài sản cố định hữu hình**
- (i) **Nguyên giá**
- Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa, bảo dưỡng và đại tu được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.
- (ii) **Khấu hao**
- Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:
- | | |
|--------------------------|-------------|
| ▪ nhà cửa, vật kiến trúc | 25 – 30 năm |
| ▪ máy móc và thiết bị | 5 – 25 năm |
| ▪ phương tiện vận chuyển | 10 năm |
| ▪ thiết bị văn phòng | 5 năm |
- (g) **Bất động sản đầu tư cho thuê**
- (i) **Nguyên giá**
- Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Tổng Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.
- (ii) **Khấu hao**
- Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:
- | | |
|---|------------|
| ▪ nhà cửa, vật kiến trúc và quyền sử dụng đất | 4 – 35 năm |
|---|------------|

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- (h) Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang phản ánh các khoản chi phí liên quan đến tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư chưa được lắp đặt xong. Công ty không tính khấu hao cho chi phí xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình lắp đặt.
- (i) Chi phí trả trước dài hạn

(i) Chi phí địa chính

Chi phí địa chính phản ánh giá trị còn lại của khoản chi phí trả trước cho Công ty Cổ phần Địa chính Hà Nội liên quan đến dịch vụ tư vấn địa chính tại tòa nhà số 2 Núi Trúc, Quận Ba Đình, Hà Nội. Chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong 25 năm.

(ii) Chi phí trả trước khác

Chi phí trả trước khác bao gồm chi phí sửa chữa, bảo dưỡng tài sản cố định và bất động sản đầu tư và các chi phí khác được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian 2 đến 3 năm.
- (j) Các khoản phải trả người bán và phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.
- (k) Vốn cổ phần

(i) Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo giá phát hành trừ chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu. Chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm vào thặng dư vốn cổ phần.

(ii) Mua lại và phát hành lại cổ phiếu phổ thông (cổ phiếu quỹ)

Trước ngày 1 tháng 1 năm 2021

Khi mua lại cổ phiếu đã được ghi nhận là vốn chủ sở hữu, giá trị khoản thanh toán bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp, trừ đi thuế, được ghi giảm vào vốn chủ sở hữu. Cổ phiếu đã mua lại được phân loại là cổ phiếu quỹ trong phần vốn chủ sở hữu. Khi cổ phiếu quỹ được bán ra sau đó (phát hành lại), giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Chênh lệch giữa giá trị khoản nhận được và giá vốn của cổ phiếu phát hành lại được trình bày trong thặng dư vốn cổ phần.
- (l) Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận chưa phân phối theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- (m) Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận của kỳ kế toán năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.
- (n) Doanh thu và thu nhập khác

(i) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của giao dịch. Tỷ lệ phần trăm hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(ii) Doanh thu cho thuê hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản là thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê, trong suốt thời hạn thuê.

(iii) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận theo tỷ lệ tương ứng với thời gian dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng.

(iv) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

(o) Lãi trên cổ phiếu

Công ty trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và trong năm kết thúc cùng ngày, Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng, do đó, không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

(p) Báo cáo bộ phận

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Công ty tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận cơ bản của Công ty là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh.

(q) Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan.

Các công ty liên quan đề cập tới các cổ đông là doanh nghiệp có ảnh hưởng đáng kể và các công ty liên doanh, liên kết của Công ty.

(r) Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh bao gồm trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm trước.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Mẫu B 09 – DN
*(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)*

4. Báo cáo bộ phận

Công ty có các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Cho thuê văn phòng (kinh doanh cho thuê văn phòng, nhà ở cho các tổ chức và cá nhân) và đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ khách sạn (được gọi chung là “Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn”).
- Vận hành tour du lịch: kinh doanh lữ hành quốc tế và nội địa và các dịch vụ liên quan; và
- Đại lý vé máy bay: kinh doanh vé máy bay.

Công ty không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý vì Ban Tổng Giám đốc xác định rằng, hiện tại Công ty chủ yếu hoạt động trong một bộ phận chia theo vùng địa lý duy nhất đó là trong lãnh thổ Việt Nam.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần của bộ phận Cổ tức nhận được từ các công ty liên doanh, liên kết trong lĩnh vực khách sạn	52.870.743.190 44.210.119.518	50.796.439.693 -	40.522.533.769 -	144.189.716.652 44.210.119.518
Tổng doanh thu của bộ phận	97.080.862.708	50.796.439.693	40.522.533.769	188.399.836.170
Kết quả kinh doanh của bộ phận	70.678.025.504	2.105.548.818	3.335.326.456	76.118.900.778
Trong đó, kết quả hoạt động kinh doanh của: - Hoạt động cho thuê văn phòng - Hoạt động đầu tư vào khách sạn	26.467.905.986 44.210.119.518			30.844.284.671 (16.642.307.577)
Doanh thu hoạt động tài chính khác và thu nhập khác Chi phí tài chính và các chi phí hoạt động kinh doanh khác				30.844.284.671 (16.642.307.577)
Lợi nhuận kế toán trước thuế thu nhập doanh nghiệp Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				90.320.877.872 (8.617.691.179)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				81.703.186.693

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Doanh thu thuần của bộ phận Cổ tức nhận được từ các công ty liên doanh, liên kết trong lĩnh vực khách sạn	51.737.937.929 30.210.309.310	53.075.917.204 -	35.838.395.623 -	140.652.250.756 30.210.309.310
Tổng doanh thu của bộ phận	81.948.247.239	53.075.917.204	35.838.395.623	170.862.560.066
Kết quả kinh doanh của bộ phận	60.232.643.562	2.079.320.495	3.191.756.328	65.503.720.385
Trong đó, kết quả hoạt động kinh doanh của: - Hoạt động cho thuê văn phòng - Hoạt động đầu tư vào khách sạn	30.022.334.252 30.210.309.310			36.645.702.357 (16.346.672.832)
Doanh thu hoạt động tài chính khác và thu nhập khác Chi phí tài chính và các chi phí hoạt động kinh doanh khác				36.645.702.357 (16.346.672.832)
Lợi nhuận kế toán trước thuế thu nhập doanh nghiệp Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				85.802.749.910 (10.359.637.024)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				75.443.112.886

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024				
	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Tài sản của bộ phận	596.702.647.753	1.037.666.734	6.398.090.113	604.138.404.600
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết trong lĩnh vực khách sạn	285.774.104.867	-	-	285.774.104.867
Tài sản không phân bổ khác	-	-	-	1.872.600.730
Tổng tài sản				891.785.110.197

Nợ phải trả của bộ phận	31.825.947.030	548.073.217	521.171.764	32.895.192.011
-------------------------	----------------	-------------	-------------	----------------

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Khấu hao tài sản cố định hữu hình	439.188.204	-	-	439.188.204
Khấu hao bất động sản đầu tư	2.634.936.220	-	-	2.634.936.220
Chi tiêu vốn	1.111.632.920	-	-	1.111.632.920



Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Tại ngày 1 tháng 1 năm 2024				
	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Tài sản của bộ phận	586.510.313.110	1.213.746.696	7.350.151.720	595.074.211.526
Đầu tư vào các công ty liên doanh, liên kết trong lĩnh vực khách sạn	285.707.605.343	-	-	285.707.605.343
Tài sản không phân bổ khác	-	-	-	1.872.600.730
Tổng tài sản				882.654.417.599

Nợ phải trả của bộ phận	31.412.932.612	601.929.194	1.608.577.528	33.623.439.334
-------------------------	----------------	-------------	---------------	----------------

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

	Cho thuê văn phòng và đầu tư vào khách sạn VND	Vận hành tour du lịch VND	Đại lý vé máy bay VND	Tổng cộng VND
Khấu hao tài sản cố định hữu hình	190.233.089	-	-	190.233.089
Khấu hao bất động sản đầu tư	2.582.437.980	-	-	2.582.437.980
Chi tiêu vốn	1.542.154.361	-	-	1.542.154.361

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

5. Tiền và các khoản tương đương tiền

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tiền mặt	77.089.132	78.790.667
Tiền gửi ngân hàng	16.422.542.081	36.074.476.471
Các khoản tương đương tiền	6.000.000.000	7.600.000.000
	22.499.631.213	43.753.267.138

Các khoản tương đương tiền phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 1 tháng đến 3 tháng tại các ngân hàng thương mại với lãi suất 2,8%/năm (1/1/2024: 3,5%/năm).

LIÊN
CỘ
NH
KP
11.12.2024

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

6. Các khoản đầu tư tài chính

(a) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn – ngắn hạn phản ánh các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng tại các ngân hàng thương mại.

Chi tiết số dư các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn như sau:

Loại tiền	Lãi suất	31/12/2024		1/1/2024	
		Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	0%	3.000.000	75.753.000.000	3.000.000	72.270.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	4,8% - 5,5%	235.000.000.000	235.000.000.000	230.300.000.000	230.300.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	-	-	-	77.751.000.000	77.751.000.000
Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu	5,0% - 6,7%	191.444.000.000	191.444.000.000	80.722.000.000	80.722.000.000
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	2,8%	100.000.000	100.000.000	100.000.000	100.000.000
			502.297.000.000		461.143.000.000

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

(b) Đầu tư tài chính dài hạn

Mẫu B 09 – DN (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)						
31/12/2024						
Địa chỉ	Số lượng cổ phần	% sở hữu	% quyền biểu quyết	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND
Đầu tư góp vốn vào:						
▪ Công ty liên doanh, liên kết						
• Công ty TNHH Global Toserco	Hà Nội	35,00%	35,00%	209.672.714.716	-	(*)
• Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel	Hà Nội	29,58%	29,58%	61.365.277.633	-	(*)
• Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại	Hà Nội	40,00%	40,00%	14.736.112.518	-	(*)
• Sao Phương Đông						
				285.774.104.867	-	
▪ Đơn vị khác						
• Công ty Cổ phần Hanoitourist Taxi	Hà Nội	5,20%	5,20%	1.872.600.730	-	(*)
				287.646.705.597	-	

PHÁP HÀ NỘI

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mẫu B 09 – DN (Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)						
1/1/2024						
Địa chỉ	Số lượng cổ phần	% sở hữu	% quyền biểu quyết	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá trị hợp lý VND
Đầu tư góp vốn vào:						
▪ Công ty liên doanh, liên kết						
• Công ty TNHH Global Toserco	Hà Nội	35,00%	35,00%	209.672.714.716	-	(*)
• Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel	Hà Nội	29,58%	29,58%	61.365.277.633	-	(*)
• Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại	Hà Nội	40,00%	40,00%	14.736.112.518	(66.499.524)	(*)
• Sao Phương Đông						
				285.774.104.867	(66.499.524)	
▪ Đơn vị khác						
• Công ty Cổ phần Hanoitourist Taxi	Hà Nội	5,20%	5,20%	1.872.600.730	-	(*)
				287.646.705.597	(66.499.524)	

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, giá gốc các khoản đầu tư góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết và đơn vị khác của Công ty là giá trị đánh giá lại được phê duyệt theo Quyết định số 7189/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa của Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội. Các khoản đầu tư này được Công ty định giá lại theo hướng dẫn của Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thành công ty cổ phần ("Nghị định 59"), Nghị định số 116/2015/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 59 và Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 5 tháng 9 năm 2014 hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần.

(*) Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì không có giá niêm yết trên thị trường cho các khoản đầu tư này và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá. Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này có thể khác với giá trị ghi sổ.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

7. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Công ty Honda Việt Nam	2.014.899.600	2.005.211.000
Công ty TNHH Yamaha Motor Việt Nam	2.363.996.600	1.530.412.000
Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (VIB)	1.494.030.354	24.204.460
Các khách hàng khác	3.773.932.270	7.903.672.745
	9.646.858.824	11.463.500.205

8. Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Lãi tiền gửi (*)	13.898.576.791	20.482.447.755
Ký cược, ký quỹ	5.442.172.000	5.402.350.000
Tạm ứng cho nhân viên	472.115.770	182.500.000
Phải thu ngắn hạn khác	782.954.734	406.854.559
	20.595.819.295	26.474.152.314

(*) Chi tiết số dư phải thu ngắn hạn từ lãi tiền gửi như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	7.964.533.698	12.767.369.448
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	-	4.351.806.942
Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu	5.912.246.634	3.362.834.105
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	21.796.459	437.260
	13.898.576.791	20.482.447.755

100% CÔNG ĐỒNG CHỦ ĐÓNG

TR. M.S.D. NG. NAM

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 (tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

9. Nợ xấu và nợ khó đòi

	1/1/2024				31/12/2024			
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn	Giá trị có thể thu hồi VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Thời gian quá hạn	Giá trị có thể thu hồi VND
Nợ quá hạn Công ty TNHH Xuân Hương	356.916.022	(47.916.022)	Từ 1 - 2 năm	309.000.000	356.916.022	(47.916.022)	Từ 2 - 3 năm	309.000.000

10. Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá	Nhà cửa, vật kiến trúc VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Thiết bị văn phòng VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	4.957.830.531	17.096.963.577	2.371.258.182	42.600.000	24.468.652.290
Tăng trong năm	-	2.560.130.688	-	-	2.560.130.688
Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	(2.560.130.688)	-	-	(2.560.130.688)
Số dư cuối năm	4.957.830.531	17.096.963.577	2.371.258.182	42.600.000	24.468.652.290
Giá trị hao mòn lũy kế					
Số dư đầu năm	2.133.039.970	16.794.884.365	1.360.362.293	3.389.677	20.291.676.305
Khấu hao trong năm	173.004.420	153.878.104	237.125.820	8.520.000	572.528.344
Chuyển sang bất động sản đầu tư	-	(133.340.140)	-	-	(133.340.140)
Số dư cuối năm	2.306.044.390	16.815.422.329	1.597.488.113	11.909.677	20.730.864.509
Giá trị còn lại					
Số dư đầu năm	2.824.790.561	302.079.212	1.010.895.889	39.210.323	4.176.975.985
Số dư cuối năm	2.651.786.141	281.541.248	773.770.069	30.690.323	3.737.787.781

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có các tài sản cố nguyên giá 16.583.514.485 VND (1/1/2024: 16.583.514.485 VND) đã khấu hao hết và đang được sử dụng.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

11. Bất động sản đầu tư

	Nhà cửa, vật kiến trúc và quyền sử dụng đất VND
Nguyên giá	
Số dư đầu năm	75.824.021.957
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	2.560.130.688
Số dư cuối năm	78.384.152.645
Giá trị hao mòn lũy kế	
Số dư đầu năm	35.875.127.926
Khấu hao trong năm	2.501.596.080
Chuyển từ tài sản cố định hữu hình	133.340.140
Số dư cuối năm	38.510.064.146
Giá trị còn lại	
Số dư đầu năm	39.948.894.031
Số dư cuối năm	39.874.088.499

Trong bất động sản đầu tư tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có các bất động sản đầu tư có nguyên giá 2.032.166.459 VND (1/1/2024: 2.032.166.459 VND) đã khấu hao hết và đang được sử dụng.

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư cho thuê để thuyết minh trong báo cáo tài chính bởi vì không có một giao dịch gần đây trên thị trường cho bất động sản tương tự và nằm cùng địa điểm với bất động sản đầu tư của Công ty và các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện không có hướng dẫn về cách tính giá trị hợp lý sử dụng các kỹ thuật định giá.



Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)
Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

12. Chi phí trả trước dài hạn

	Chi phí địa chính VND	Chi phí khác VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	711.130.938	2.286.001.391	2.997.132.329
Tăng trong năm	-	1.073.344.000	1.073.344.000
Phân bổ trong năm	(36.158.880)	(1.264.078.867)	(1.300.237.747)
Số dư cuối năm	674.972.058	2.095.266.524	2.770.238.582

13. Thuế và các khoản phải thu và phải nộp Nhà nước

	1/1/2024 VND	Số phải nộp trong năm VND	Số đã nộp/ đã khấu trừ trong năm VND	31/12/2024 VND
Thuế giá trị gia tăng	349.903.480	8.133.636.027	(8.036.212.419)	447.327.088
Thuế thu nhập doanh nghiệp	4.407.637.024	8.617.691.179	(9.335.637.024)	3.689.691.179
Thuế thu nhập cá nhân	26.910.574	945.705.404	(945.063.045)	27.552.933
Thuế nhà đất, tiền thuê đất	(1.731.672.006)	7.321.660.917	(5.589.988.911)	-
Các loại thuế khác	-	16.000.000	(16.000.000)	-
	3.052.779.072	25.034.693.527	(23.922.901.399)	4.164.571.200
Trong đó:				
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	1.731.672.006			-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.784.451.078			4.164.571.200

14. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn

Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn phản ánh số tiền các khách hàng đã trả trước tiền thuê văn phòng từ 3 tháng đến 1 năm.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)
Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

15. Phải trả khác

(a) Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Cổ tức phải trả	114.270.801	111.080.301
Nhận ký quỹ, ký cược	5.620.807.018	6.152.372.451
Thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	1.059.607.947	992.607.947
Phải trả ngắn hạn khác	4.252.833.185	5.373.087.400
	11.047.518.951	12.629.148.099

(b) Phải trả dài hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Nhận ký quỹ, ký cược	6.501.792.294	5.631.100.800

Phải trả dài hạn khác phản ánh các khoản đặt cọc dài hạn từ các khách hàng thuê văn phòng của Công ty.

16. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

Quỹ khen thưởng, phúc lợi được trích lập từ lợi nhuận chưa phân phối theo sự phê duyệt của các cổ đông tại cuộc họp cổ đông. Quỹ này được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng và phúc lợi cho các nhân viên của Công ty theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Công ty. Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	1.628.444.661	1.905.863.210
Trích lập trong năm	4.526.586.772	1.372.192.951
Sử dụng trong năm	(4.215.906.386)	(1.649.611.500)
Số dư cuối năm	1.939.125.047	1.628.444.661

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

17. Thay đổi vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Cổ phiếu quỹ VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2023	748.000.000.000	1.231.896.222	(34.320.000)	22.668.122.483	30.493.176.693	802.358.875.398
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	75.443.112.886	75.443.112.886
Trích Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	1.722.166.674	(1.722.166.674)	-
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(1.372.192.951)	(1.372.192.951)
Trích Quỹ thường Ban Tổng Giám đốc, thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	-	-	-	-	(1.219.727.068)	(1.219.727.068)
Cổ tức (Thuyết minh 19)	-	-	-	-	(26.179.090.000)	(26.179.090.000)
Số dư tại ngày 1/1/2024	748.000.000.000	1.231.896.222	(34.320.000)	24.390.289.157	75.443.112.886	849.030.978.265
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	81.703.186.693	81.703.186.693
Trích Quỹ đầu tư phát triển	-	-	-	3.598.866.114	(3.598.866.114)	-
Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(2.263.293.386)	(2.263.293.386)
Trích Quỹ thường Ban Tổng Giám đốc, thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát	-	-	-	-	(2.263.293.386)	(2.263.293.386)
Cổ tức (Thuyết minh 19)	-	-	-	-	(67.317.660.000)	(67.317.660.000)
Số dư tại ngày 31/12/2024	748.000.000.000	1.231.896.222	(34.320.000)	27.989.155.271	81.703.186.693	858.889.918.186

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

18. Vốn cổ phần

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2024 và 1/1/2024	
	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	74.800.000	748.000.000.000
Vốn cổ phần đã phát hành	74.800.000	748.000.000.000
Cổ phiếu quỹ		
Cổ phiếu phổ thông	(2.600)	(34.320.000)
Số cổ phiếu đang lưu hành		
Cổ phiếu phổ thông	74.797.400	747.974.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty. Các quyền lợi của các cổ phiếu đã được Công ty mua lại đều bị tạm ngừng cho tới khi chúng được phát hành lại.

19. Cổ tức

Tại cuộc họp ngày 8 tháng 5 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã phê duyệt việc phân phối khoản cổ tức bằng tiền trị giá 67.317.660.000 VND (2023: 26.179.090.000 VND).

20. Quỹ đầu tư phát triển

Quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ lợi nhuận chưa phân phối theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông. Quỹ này được thành lập nhằm mục đích mở rộng kinh doanh trong tương lai.

21. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

(a) Ngoại tệ các loại

	31/12/2024		1/1/2024	
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
USD	3.397.740	85.796.324.912	3.569.873	85.998.233.102
EUR	225	5.873.161	235	6.212.254
		85.802.198.073		86.004.445.356

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(b) Cam kết thuê

Các cam kết thuê hoạt động trong đó Công ty là bên cho thuê. Công ty hiện đang cho thuê mặt bằng theo các thỏa thuận thuê hoạt động. Số tiền thuê tối thiểu trong tương lai theo các thỏa thuận này tại ngày kết thúc kỳ kế toán như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Trong vòng 1 năm	34.123.943.894	34.643.867.664
Trong vòng 2 đến 5 năm	58.343.456.100	94.539.882.949
Sau 5 năm	-	7.001.021.818
	92.467.399.994	136.184.772.431

22. Doanh thu cung cấp dịch vụ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị dịch vụ đã cung cấp, không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

	2024 VND	2023 VND
Doanh thu cho thuê văn phòng và dịch vụ liên quan	52.870.743.190	51.737.937.929
Doanh thu vận hành tour du lịch	50.796.439.693	53.075.917.204
Doanh thu từ đại lý vé máy bay	40.522.533.769	35.838.395.623
	144.189.716.652	140.652.250.756

23. Giá vốn dịch vụ cung cấp

	2024 VND	2023 VND
Giá vốn cho thuê văn phòng và dịch vụ liên quan	26.402.837.204	21.715.603.677
Giá vốn vận hành tour du lịch	48.690.890.875	50.996.596.709
Giá vốn từ đại lý vé máy bay	37.187.207.313	32.646.639.295
	112.280.935.392	105.358.839.681

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

24. Doanh thu hoạt động tài chính

	2024 VND	2023 VND
Lãi tiền gửi (*)	26.424.483.013	33.660.247.953
Cổ tức, lợi nhuận được chia	44.346.961.623	30.210.309.310
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	119.715.070	188.180.142
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	4.014.079.644	2.566.635.358
	74.905.239.350	66.625.372.763

(*) Trong đó, chi tiết doanh thu lãi tiền gửi theo ngân hàng như sau:

	2024 VND	2023 VND
Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình	2.888.194.409	5.677.371.254
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	14.950.427.348	17.710.643.831
Ngân hàng Thương mại TNHH MTV Dầu khí Toàn cầu	8.559.960.160	10.054.807.025
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	25.795.708	6.901.775
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam	105.388	210.524.068
	26.424.483.013	33.660.247.953

25. Chi phí bán hàng

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nhân viên	6.756.497.824	6.781.784.163
Chi phí khấu hao	-	6.999.235
Chi phí dịch vụ mua ngoài	231.680.158	235.124.564
Chi phí bằng tiền khác	282.725.572	273.412.441
	7.270.903.554	7.297.320.403

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

26. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nhân viên	7.474.814.588	7.367.160.034
Chi phí khấu hao	410.140.812	405.010.489
Chi phí dịch vụ mua ngoài	590.583.288	809.627.787
Chi phí kiểm toán	242.000.000	242.000.000
Chi phí khác	679.586.149	345.952.825
	9.397.124.837	9.169.751.135

27. Chi phí kinh doanh theo yếu tố

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nguyên vật liệu	544.706.517	336.767.725
Chi phí nhân viên	18.064.840.570	17.877.546.144
Chi phí khấu hao	3.074.124.424	2.772.671.069
Chi phí dịch vụ mua ngoài	104.664.580.348	98.558.945.794
Chi phí khác	2.601.008.869	2.235.981.407
	128.949.260.728	121.781.912.139

28. Thuế thu nhập

(a) Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

	2024 VND	2023 VND
Chi phí thuế thu nhập hiện hành		
Năm hiện hành	8.617.691.179	10.784.561.049
Dự phòng thừa trong những năm trước	-	(424.924.025)
	8.617.691.179	10.359.637.024

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(b) Đối chiếu thuế suất thực tế

	2024 VND	2023 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	90.320.877.872	85.802.749.910
Thuế tính theo thuế suất của Công ty	18.064.175.574	17.160.549.982
Thuế trên thu nhập không bị tính thuế	(8.869.392.325)	(6.042.061.862)
Thuế trên chi phí không được khấu trừ thuế	179.334.549	179.400.000
Thuế trên biến động các chênh lệch tạm thời chưa được ghi nhận	(756.426.619)	(513.327.071)
Dự phòng thừa trong những năm trước	-	(424.924.025)
	8.617.691.179	10.359.637.024

(c) Thuế suất áp dụng

Theo quy định của luật thuế Thu nhập doanh nghiệp hiện hành, Công ty có nghĩa vụ nộp cho Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

29. Lãi trên cổ phiếu

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được dựa trên số lợi nhuận thuộc về cổ đông phổ thông là 81.703.186.693 VND (2023: 75.443.112.886 VND) và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền là 74.797.400 cổ phiếu (2023: 74.797.400 cổ phiếu).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty chưa ước tính được một cách đáng tin cậy số lợi nhuận cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 có thể được phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát do Đại hội đồng Cổ đông chưa quyết định tỷ lệ trích vào các quỹ này cho năm 2024. Nếu Công ty trích quỹ khen thưởng, phúc lợi và Quỹ thưởng Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024, lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông phổ thông và lãi cơ bản trên cổ phiếu sẽ giảm đi.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 và cho năm kết thúc cùng ngày, Công ty không có cổ phiếu phổ thông tiềm năng, và do đó không trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu.

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

30. Các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính, trong năm Công ty có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Giá trị giao dịch	
	2024 VND	2023 VND
Công ty liên doanh		
Công ty Liên doanh Khách sạn TNHH Hà Nội Hotel		
Nhận cổ tức	37.210.119.518	30.210.309.310
Cung cấp dịch vụ	595.059.963	618.492.914
Mua hàng hóa	21.468.664	45.170.185
Công ty TNHH Global Tosserco		
Nhận cổ tức	7.000.000.000	-
Có động có ảnh hưởng đáng kể		
Tổng Công ty Du lịch Hà Nội – Công ty TNHH		
Chi trả cổ tức	30.422.700.000	11.831.050.000
Công ty Cổ phần Phát triển TN		
Chi trả cổ tức	18.000.000.000	7.000.000.000
Bên liên quan khác		
Công ty Cổ phần Hanoitourist Taxi		
Nhận cổ tức	136.842.105	-
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á (đến ngày 20/2/2024)		
Lãi tiền gửi	133.007.788	17.710.643.831
Tất toán tiền gửi	60.000.000.000	354.380.000.000
Tiền gửi ngắn hạn	131.170.000.000	334.158.000.000
Công ty Cổ phần Khách sạn Thăng Lợi		
Cung cấp dịch vụ	247.888.889	286.342.222
Mua dịch vụ	25.925.926	23.136.363
Thù lao, lương, thưởng và phúc lợi khác của người quản lý chủ chốt		
Thành viên Hội đồng Quản trị		
Ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tịch		
Lương, thưởng và thù lao	169.655.172	-
Bà Dương Thị Huệ – Phó Chủ tịch		
Lương, thưởng và thù lao	135.724.138	-
Ông Nguyễn Minh Chung – Chủ tịch		
Lương, thưởng và thù lao	401.071.042	403.500.355

710
TY
HÀ
DỊCH
NỘI
- T.Đ

1120
NG
TIỆM
M
M - 1

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Giá trị giao dịch	
	2024 VND	2023 VND
Bà Nguyễn Thị Nga – Phó Chủ tịch		
Lương, thưởng và thù lao	305.939.640	312.375.265
Bà Lê Thanh Hà – Thành viên		
Lương, thưởng và thù lao	323.911.684	234.250.177
Bà Vũ Thị Quỳnh Trang – Thành viên		
Lương, thưởng và thù lao	323.911.684	234.250.177
Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thành viên		
Lương, thưởng và thù lao	323.911.684	234.250.177
Ban Tổng Giám đốc		
Ông Nguyễn Kim Hà – Tổng Giám đốc		
Lương và thưởng	1.119.831.684	988.170.177
Ông Trịnh Minh Tú – Phó Tổng Giám đốc		
Lương và thưởng	591.929.347	520.200.141
Bà Vũ Hoài Châu – Phó Tổng Giám đốc		
Lương và thưởng	667.769.347	596.040.141
Thành viên Ban Kiểm soát		
Ông Trần Xuân Sơn – Trưởng ban		
Lương, thưởng và thù lao	532.129.347	460.400.141
Ông Nguyễn Thanh Tuyền – Thành viên		
Lương, thưởng và thù lao	161.955.842	117.125.088
Ông Nguyễn Trí Trung – Thành viên		
Thù lao và thưởng	119.403.000	38.666.667
Kế toán trưởng (*)		
Ông Tạ Ngọc Lãm		
Lương, thưởng	640.409.347	568.680.141

(*) Ông Tạ Ngọc Lãm là Kế toán trưởng của Công ty đến ngày 17 tháng 2 năm 2025.

C.T.C
VU
HÀ N

12-C
Y
ĐU H
P H

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Công ty Cổ phần Du lịch Dịch vụ Hà Nội
Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024
(tiếp theo)

Mẫu B 09 – DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

31. Các giao dịch phi tiền tệ từ các hoạt động đầu tư

	2024 VND	2023 VND
Chuyển từ tiền gửi tiết kiệm qua kỳ quỹ dài hạn	-	1.000.000.000

32. Thông tin so sánh

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính của Công ty tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Dương Thị Như
Phó phòng Kế toán

Người kiểm tra:



Nguyễn Thị Bích
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Kim Hà
Tổng Giám đốc

Chúng tôi xác nhận rằng thông tin đã cung cấp tại Báo cáo thường niên là đúng sự thật, và chúng tôi chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về nội dung thông tin được công bố.

Hà Nội, ngày 17 tháng 04 năm 2025

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VĂN DŨNG